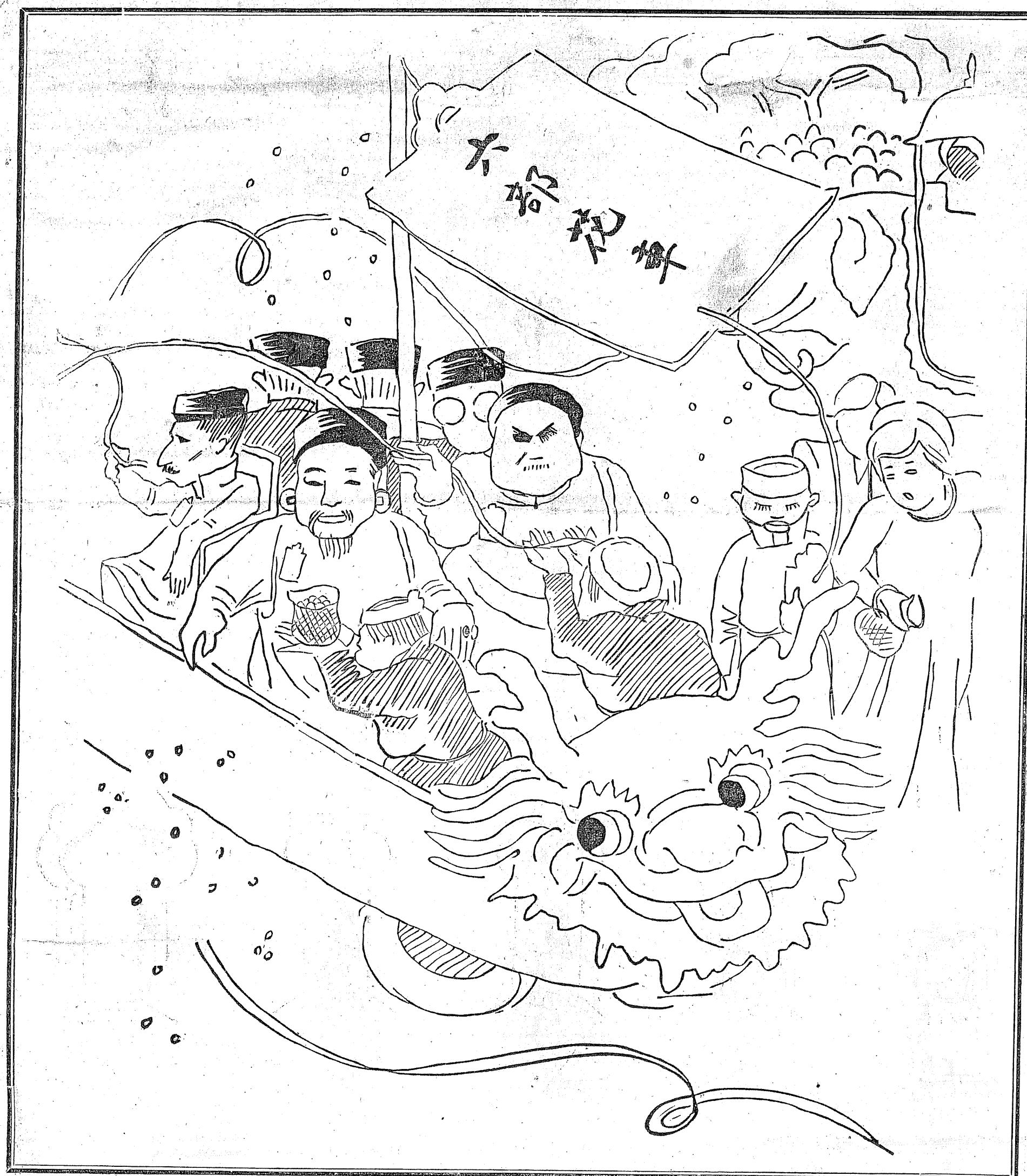


PHONG HỌA

RA NGÀY THƯ SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH — GIẤY NÓI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50



Các ngài thượng-thứ lục bộ muốn cho ta biết rằng các ngài tinh thần còn trẻ dù các ngài đã có râu, nên tổ chức một cuộc lâng du bằng xe kết hoa.

Tuy vậy các ngài thượng-thứ lại muốn tổ rằng mình trang nghiêm nữa, nên sai người dùng túi hoa và vòng giấy để các ngài dùng ném chơi.

NHỮNG CÁI HAY CỦA VĂN MINH ĐÔNG PHƯƠNG

I. DI XEM MŪ CÁNH CHUƠN

(Tiếp theo)

Thần kim tiền mới có người nhiệt thành lẽ bái, chứ ông bụt mốc thì ai thêm nhìn; văn quốc - ngữ ta chẳng qua là ông bụt mốc mà thôi.

PHẠM QUÝ NH

TÔI đương mải nghĩ đến sự huyền diệu vô cùng của chủ nghĩa dung hòa, thì Phạm tướng-công như thấu hết ruột gan tôi, vừa nở một nụ cười hoa, vừa nói rằng :

— Mọi ông dùng chén chè tàu tống khầu, rồi uống cùng bǎn-chúc chén rượu mandarin cho ngon cơm...

— Bầm tướng-công cho uống thế nào cũng được, cái đó không có quan hệ gì.

Phạm tướng-công nghiêm nét mặt mà bảo tôi :

— Ông lầm. Rất có quan hệ vậy.

Ồ, thế ra mình chưa hiểu. Phạm tướng-công ngài đã thâu đáo cái triết lý của sự dung hòa lắm rồi, mà mình vẫn không biết. Chén chè tàu dày là biểu hiệu cho văn-hóa Á-dòng, ta uống trước là phải, cũng như thuở nhỏ ta chịu ảnh hưởng của Hán học trước tiên, không còn ăn hận gì nữa.

Tôi bèn đem thiền ý rải bầy với Phạm tướng-công. Tướng-công ôn-tòn bảo tôi rằng :

— Dung hợp hai cái văn-minh Âu, Á vốn là sở trường của bản chúc.

— Vâng, tướng-công từ hồi còn cao ngạo ở phố hảng Da dã có ý bảo tồn quốc-tuý và hấp thụ tinh hoa của nền văn-minh thái-tây.

— Chính thế. Bản chúc cho là lấy cái hay của người hòa lắn với cái hay của mình, tức là mình có đủ cả hai cái hay vậy.

— Một với một là hai, tướng-công nói thật là chí-lý.

Phạm tướng-công đạo mạo nói tiếp :

— Cái hay của văn-minh đông phương chung qui ở đạo Khổng. Những lời của thánh nhân đã dạy là những lời ta phải theo để bảo tồn lấy quốc-hồn quốc-túy...

— Nghĩa là, ngoài việc thuộc lòng truyện Kiều, ta lại còn phải có cái đức tính phục tòng lời nói của cõi nhân.

— Chính vậy.

— Thưa tướng-công, đạo Khổng lại còn là đạo của sự tôn ti thượng hạ. Bầy tôi phải kính vua, vợ phải kính chồng, kẻ dưới phải kính người trên. »

— Phải, đó là quốc túy mà ta nên bảo tồn...

— Nghĩa là, ngoài cái đức tính phục tòng, ta còn phải theo chủ nghĩa kính thương...

Phạm tướng-công ngồi ngày người ra nghĩ ngợi. Còn tôi, tôi cũng bǎn khoǎn, tai còn vắng-vắng câu : « làm cho xã-hội ta đổi bại, chính là hai cái chủ-nghĩa kinh thương và phục tòng. » Nhưng óc tôi, trí-mò, mình hiểu làm sao được thâm ý của một nhà tư-tưởng như Phạm tướng-công..., mình chỉ còn có kính cẩn chịu phục tòng mà thôi.

Soay sang phương-diện khác và sực nhớ rằng tôi đến đây là để phỏng vấn ngài, tôi bèn kính cẩn hỏi :

— Tướng-công từ ngày ra nhận cái trọng chức thượng-thư bộ giáo-đục, công việc bẽ bột, qui thế có an khang không ?

— Cám ơn ông, nhờ trời cũng khá. Độ năm ngoái, tôi đau dạ dày trong ít lâu, nhưng nay đã lành hẳn rồi.

— Chúng tôi cũng đã được xem báo Xứ Sở nói về việc ấy. Theo báo ấy thì tướng-công chỉ tại quá tur-lự nên bị yếu...

— Ông nghe gì báo ấy ! Quá tur-lự thì đau thế nào được dạ dày.

— Vâng, chúng tôi cũng nghĩ thế. Chỉ có bối thực mới đau dạ dày mà thôi. Dẫu sao, tướng-công bây giờ được cường tráng xin có lời mừng tướng-công, và mừng cho cả nước nữa... Tướng-công từ ngày xếp bút nghiên, có còn nghĩ gì đến quốc-văn nữa không ?

Phạm tướng-công lắc đầu mà rằng :

— Bǎn-chúc bǎn việc quan suốt ngày không có thì giờ hổ dir...

Rồi vẻ tur-lự, Phạm tướng-công giở chõng N. P. đọc cho tôi nghe :

« Về phần riêng tôi thời từ tuổi khôn lớn biết tư-tưởng đèn giờ, tôi đã tự nguyện hy-sinh cho quốc-văn. Nói thế không phải là tự cao, tự đại gì, vì ở đời này có bón xu về danh lợi thời mới có « câu », chứ cẩm-cụi về quốc-văn thì ăn thua gì. Thần kim tiền mới có người nhiệt thành lẽ bái, chứ ông bụt mốc thời ai thêm nhìn; văn-quốc-ngữ ta chẳng qua là ông bụt mốc mà thôi. Nhưng người ta, ai cũng có cái « nghiệp » ở đời (nói theo nghĩa Phật) : nghiệp ông quan là « trị »-dân; nghiệp ông thâu-khoán là « kiêm »-tiền; nghiệp chúa xét-ty là cho vay nặng lãi; nghiệp mình có lẽ là làm nô-lệ cho quốc-văn... »

Làm nô-lệ cho quốc-văn ! Tôi sực nhớ đến một buổi chiều nào, ở nhà Hội Khai-Trí, có cuộc hội họp để bàn nên hay không nên tán thành chính sách của ông cựu toàn-quyền Varenne. Tôi nhớ ông Nguyễn-Phùng đứng lên hăng-hái nói rằng : « Chúng tôi hẽ được ai đưa đường có chân giá-trị, thì chặt đầu đi, chúng tôi cũng theo » — Tôi lại nhớ đến cái mỉm cười của Phạm tướng-công và câu trả lời se-se :

« — Làm gì mà hy-sinh to đến thế? »
Làm nô-lệ cho quốc-văn ! Lòng hy-sinh của tướng-công to lắm vậy.

Trịnh trọng, tôi nói điều :

— Vâng, người ta mỗi người mỗi « nghiệp » — Nghiệp tướng-công bây giờ là « trị »-dân, thì tướng-công còn thời giờ đâu mà hy-sinh cho quốc-văn nữa. Tướng-công chỉ còn tự nguyện hy-sinh cho sự « trị »-dân mà thôi.

Phạm tướng-công cười ha-hả, cầm tay tôi mà rằng :

— Tôn-huynh thực là biết lòng bǎn-chúc lắm...

Nói xong rót cho tôi một chén rượu đầy, ép uống cạn. Rồi tướng-công thong-thả, kể lể nỗi lòng :

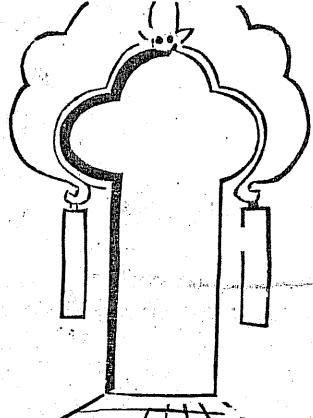
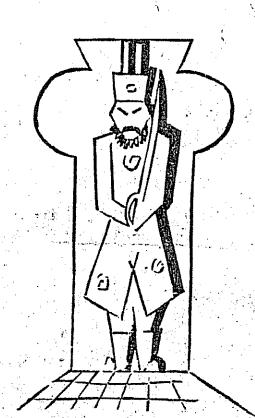
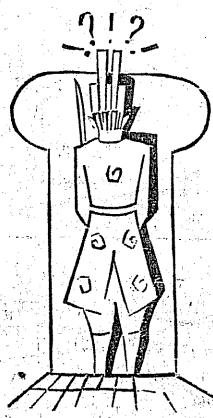
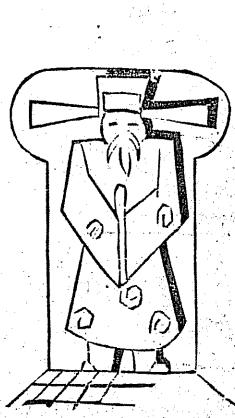
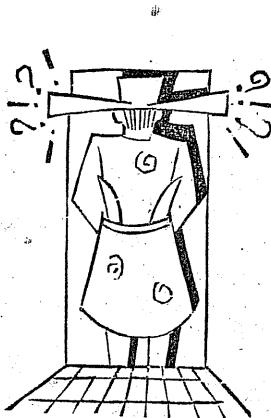
— Bǎn-chúc tính cách vốn dặm bạc. Ngày xưa, hồi còn làm bão, có người tiếc cho bǎn-chúc không chịu ở là-trường Bác-cồ làm một nhà khảo cổ. Bǎn-chúc cũng tiếc. Nhưng hồi đó bǎn-chúc nghĩ rằng : « Nhà nước còn cần phải có người cỗ-động, dù kỳ an thường, thủ phật làm một nhà khảo-cứu có lẽ không bằng khua mồi, múa mép làm một nhà ngôn luận, dẫu bi-beng chẳng ăn thua gì, nhưng cũng khiến xã-hội có vẻ hoạt-động một chút. »

— Khuê mồi, múa mép bi-beng không ăn thua gì đã đành, chứ bây giờ hắn là ăn thua. Ngôi cao chíc trọng rầy đã cam lòng ấy chưa ?

Phạm tướng-công không trả lời, con mắt mờ mộng, tay lật quyển Nam-Phong mà đọc một cách buồn rầu :

— « Than ôi ! ta sinh nhai về bút thiết đã phi mất bao nhiêu niên hoa rồi ! Sau này, muốn báo ơn quốc-dân chưa biết thế nào, mỗi lần nghĩ tới,

SỰ TÍCH CÁI CỦA TRONG HOÀNG THÀNH



Có dứ thi cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rắc đầu nỗi mè-day, ra mào gà, hoa khé, phá lở khắp người, nồng một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lại hoặc viết thư, về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố 1-thôn Yên bay, Đông Tuần — Lao-Kay, Đại An — Vinh Hué, Tourane, Bazaar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — Nha Trang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-Lý xin viết thư về thương lượng.

NGƯỜI NHÌN HỘ ĐEN LÀM VÀ VIỆC

không từng, không thấy kinh tâm, động phách, úc tắc không biết nói sao vậy."

Tướng-công đọc xong như bị kinh tâm, động phách, vẻ mặt râu-râu; tôi hỏi thêm tin tức về công việc bộ giáo dục, về phong nhã học viện, sở quốc âm, nghĩa là tự-diễn Việt-Nam, tướng-công cũng như tắc không nói làm sao cả. Chán-nản, tôi từ tạ ra về. Phạm tướng-công lúc đó thở dài, cầm tay tôi ân cần dặn lần sau thế nào cũng vào thăm tướng-công, tướng-công sẽ đưa đi xem lăng-tum ở Huế — đó là những bài thơ trường thiền bằng đá...

Tôi ra về. Phạm tướng-công nói đến hồn tho như cảm xúc sinh tình, nên tôi bước ra đến cửa còng vắng-vắng có tiếng hát tiễn đưa:

Gon cò là con cò quăm
Chứa di đến chợ dã lăm ăn quả.
Hàng bánh hàng bán bầy ra
Con mắt hau-hau trong qua mọi hàng.
Hàng mứt cho chí hàng đường,
Củ cải, khoai sọ cùng hàng cháo chè.
Ăn rồi cắp nón ra về,
Gặp hàng chả chó lại lè chân vào...

TÚ LY

TRUYỀN HUẾ VỚI TRUYỀN TÀU

TRUYỀN TÀU là những truyện rắc rối như mớ bòng bong, đến ông phủ-doãn Thùa-thiên cũng không gõ ra nổi mồi manh.

Truyện Huế là những truyện quan rạng, khé nè, oai vệ như ông đốc quan tỉnh Tong-Hin hay một ông tướng Tàu khác lúc nghe kèn thổi.

Báo Tràng-An mới ra đời lại phải cái diêm phúc là ra đời ở Huế, nên gấp ngay toàn truyện Huế.

Phóng viên báo ấy theo nhà làm báo Chandet đến viện bảo-tàng Khải-dịnh để làm một bài tường thuật thì có cái máy mẩn gấp ngay một ông « quan » lính không cho vào.

Nói mẩn « quan » lính ngài mới vào bẩm « quan » coi viện. Nhưng ông quan này sai trả lời rằng chẳng biết nhà báo là gì, có vào cũng phải nộp tiền vào cửa như người khác.

Phóng viên tức, tức là tiếc rằng không có cái mũi lỗ, mái tóc quăn để cho « quan » coi viện ra vừa vái vừa mòn vào.

Nhưng giận mà làm gì. Phải nộp tiền như người thường là được cái hàn-hạnh làm dần-rồi, phải tự cao tự đại hơn.

Có dự thi cuộc thi của C.P.A.

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI: SAIGON?

I. — Thuốc Điều-kính bách-dái, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí kuyết làm đầu, nếu khi huyết hư thi sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hàn, nhiệt, cùng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng não động tử cung, sinh ra đau trắc dạ dưới, đau thắt ngực lưng, hai bên hông, huyết trắng 1a nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lắn mủ, lắn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

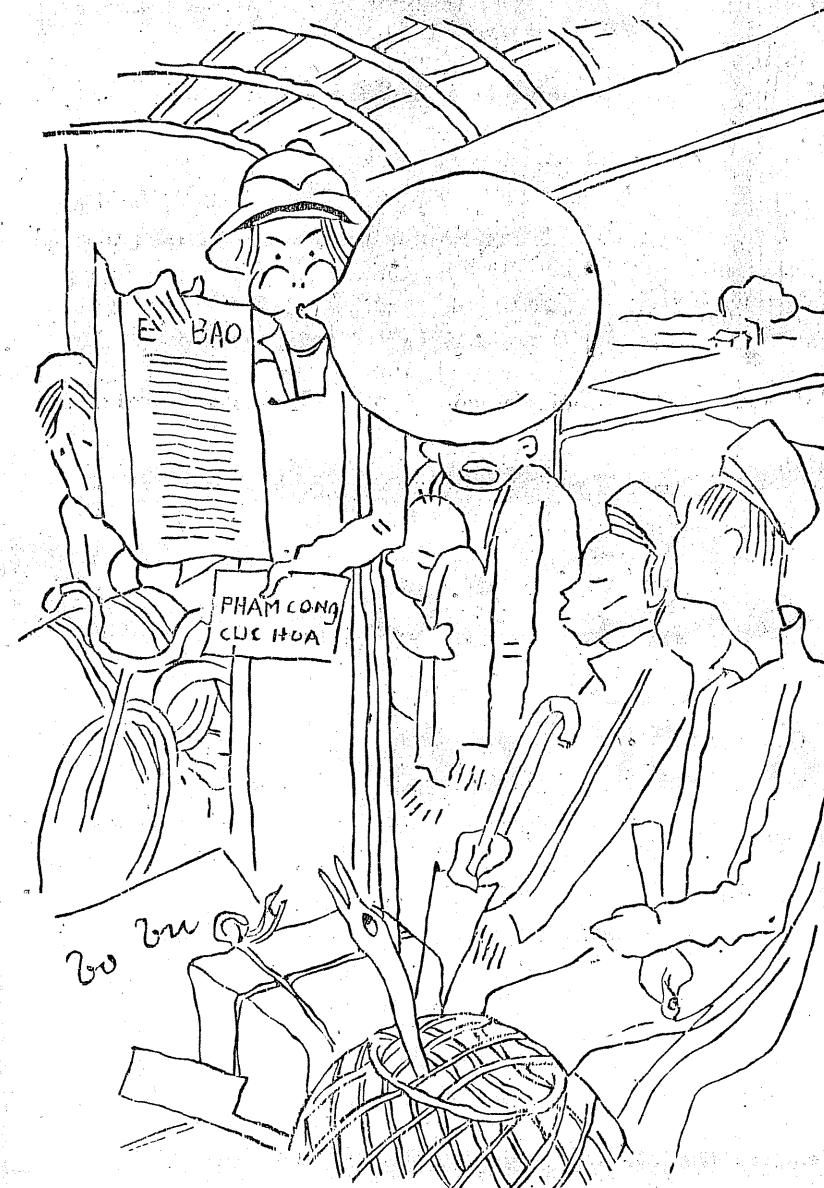
II. — Thuốc Điều-kính bách-dái, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí kuyết làm đầu, nếu khi huyết hư thi sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hàn, nhiệt, cùng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng não động tử cung, sinh ra đau trắc dạ dưới, đau thắt ngực lưng, hai bên hông, huyết trắng 1a nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lắn mủ, lắn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Có bán tại: Nha-trang: Mộng-lương, Quinhon: Hồ-văn-Bá, Quang-nại: Trần-Cảnh, Quang-nam: Trần-huỳnh-Mai, Tourane: Nguyễn-hữu-Vinh; Faifoo: Hoàng-đắc-Vĩnh-Huế: pharmacie Vĩnh-Tường

Quảng-trị: Thông-Hoạt, Vinh: Sinh-Huy, 59 phố Gia, Thanh-hoa: Nguyễn-dinh-Vân, 71, Grand-rue. Nam-dịnh: Việt-Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn-văn-Minh, 20, Bd Bonnal. Banh: Nguyễn-văn-Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc-Trung-Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lanh đai lý do: Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

Làng báo cạnh tranh



Rồi đến thế này:

— È báo 2 xu một số 19 trang... trong có 21 bài rất dài và nhiều tranh ảnh... mua một số... biếu một số... lại biếu thêm một quyển « Phạm công cúc hoa », một viên mít gấu, ngã dâu bóp đầy — và một cái toe, toe, oe... oe!!!

Lại đến lúc viết thư cho viên phủ-doãn Thùa-thiên, báo Tràng-An lại bị một câu truyện Huế khác. Tuy đối với viên phủ-doãn này, báo Tràng-An đã lấy đủ giọng: quan lớn, quan bé, không thiếu gì, mà viên ấy vẫn không thèm trả lời, lại thô trát chuyên giao cho viên bang-tá để viên bang-tá chuyên tường cho chủ nhiệm báo Tràng-An « tri tuân ».

Câu truyện Huế này rắc rối như câu truyện Tàu vậy. Báo Tràng-An cho viên phủ-doãn là khinh miệt mình, bèn viết thư cho viên ấy bảo rằng việc ấy hơi khó nghe một chút.

Việc ấy mà khó nghe một chút? Ông Phan-Khôi lầm to rồi. Việc ấy không có thể nghe được. Còn viên phủ-doãn làm như vậy, không phải là khinh báo của ông đâu, chính vì viên ấy xúi nhún, tự cho là thấp hèn quá, không đáng giao-thiệp với báo chí, phải nhở đến

viên bang-tá giao-thiệp hộ đấy thôi.

Chứ lẽ đâu viên phủ-doãn ấy đã là tín đồ đạo nho, đã từng biết: tiên học lễ, hậu học văn, mà còn không biết lẽ phép như ông tưởng lầm.

BÁO ĂN MÀY

Ong kinh thành Paris nước Pháp mới hiện ra một tờ báo của bọn ăn mày. Nhà sáng lập ra nó lại kiêm cả chức chủ nhiệm, chức chủ bút và chức quản lý nữa; thật là một sự vẻ vang nèn danh nèn giá. Mà ông ta chính là một người ăn mày, trước kia làm thư ký, nay sa sút kiếm ăn lẩn hờ.

Tờ báo khi đưa nhà in, khi in thạch, khi viết tay, tùy theo thời thế, nhưng xếp đặt bao giờ cũng có vẻ khả quan, dù cả xâ-thuyết, tin thế giới và vô số mục rất có ích cho bọn hành khất. Thí dụ như mục kê những nhà nào độc giả

có thể đến xin tiền, mươi phần may mắn đến bảy, tám. Hay là những lời rao nhượng lại chỗ đứng để ngừa tay xin. Thí dụ: « muốn nhượng lại một địa vị khẩn yếu ở phía đông nhà thờ, chỉ phải đứng một ngày bốn giờ đồng hồ mà hoa lợi có tới hai mươi nhăm quan (hai đồng rưỡi). Nếu ở bên này mà nghề hành khất có thể phát đạt được đến thế, thì nhiều nhà giàu ở Hanoi này đã xác bị đi ngay lập tức.

Nhà làm báo ăn mày — thật là báo ăn mày — được nhiều « đồng nghiệp » là những phóng viên các báo khác đến phỏng vấn. Ông thường nói rằng:

— Người ta cứ mang chúng tôi là vòi ốc cho xã-hội. Nhưng chúng tôi chẳng làm hại ai. Nghèo đói thì ngừa tay xin tiền, thật tôi tưởng còn hơn những phuơng lê xe xuống ngựa, áo tốt, giày dép mà bóc lột, lường gạt dân đen bạc nghìn bạc muôn. Chúng tôi ăn xin chứ không phải ăn cắp, ăn cướp...

Câu nói có ý nhị như mỉa đời, mỉa những người tai to, mặt lớn chỉ lầm le cướp giật đồ ăn của lũ khố rách, áo ôm.

“KEN KOONG” CẢI CHÍNH

ALLO! Ai đây? Đây là Bùi-xuân-Học.

— Đây là Phong-Hóa. Ông hỏi gì?

— Tôi muốn cải chính. Bài « Dơ suy ken kong » đăng Phong-Hóa kỳ vừa rồi xa sự thực một cách ghê gớm. Hôm thứ bảy ở nhà Hát-Tây, tôi có trả lời viên học sinh trường Luật rằng: « Dơ séc-sò ken koong chứ không nói câu Dơ suy ken kong » bao giờ. Vậy vì tính đồng nghiệp, xin ông cải chính ngay cho trong xô báo tôi.

Chúng tôi sẵn lòng lắm, tuy bài ấy nó cũng không xa sự thực một cách ghê gớm như ông tưởng. Có khác, chỉ có chữ « sec-sò », khác chữ « suy » mà thôi. Người sinh viên nọ nghênh ngang nghe lầm, còn ông, giá ông cứ nói phẳng là « tôi tìm một người » thì đâu đã nên truyện.

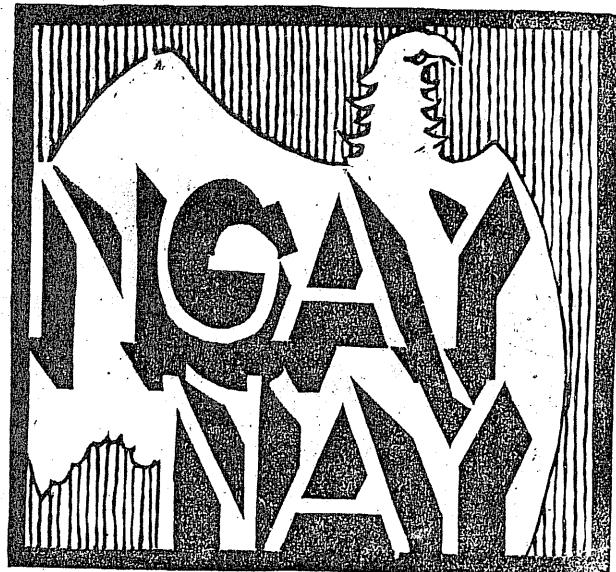
Khôn-nhưng người Annaun nói tiếng An-nam cũng ít thấy như là... king-kong vậy,

Kenkoong lại cải-chính

Hôm nay ông Bùi-xuân-Học cải chính bằng điện thoại thời chỉ có « Dơ séc-sò ken koong ». Thế mà nay trong Loa của ông ta lại thấy « Je viens pour chercher quelqu'un. Je ne tiens pas à rester ici. » Thôi lại ai mới tá gà cho rồi, chứ ông Học làm gì biết được nhiều chữ tây thế, ngờ lầm!

T.B. — Kỳ sau sẽ đăng bức thư cải chính của học sinh trường Luật.

TÚ LY



Giám đốc: NGUYỄN - TƯỜNG - TAM
Chủ bút: NGUYỄN - TƯỜNG - LÂN

SỐ 6 SẼ CÓ

ĂN CƯỚP — Cách tổ chức, cách hành động.
Chạm vía cướp và bị cướp bắt.

ĐÀN BÀ HÚT THUỐC PHIÊN — Bắt đầu một cuộc điều tra
về nha phiến, thuốc độc mê hồn.

Lê-Phong, phóng-viên trinh-thám, truyện dài của Thé-Lữ,
Mặt đen tay trắng, dũng trong phụ-trương, biếu không,
Dưới bóng tre xanh, của Khái-Hưng,
Trong rừng sâu, truyện dài bằng tranh,
Trong làng "chạy", Buôn người, Hai tâm trạng,
Trước vành móng ngựa, Chàng nông phu.

PHỤ-BẢN CỦA TRẦN-BÌNH-LỘC THANG MÁY CỦA ÔNG PHẠM-QUỲNH

Hai ý kiến của Ngày Nay:

Nhà vàng với hàng nội-hóa

Giúp cho những người muốn bán hàng được hàng và người mua biết hàng mà mua

Cầu-ô với dân thât-nghiệp

Giúp cho những người cần người làm và những người cần có việc làm

Sẽ đăng: ĐỀ THÁM

Có dự cuộc thi của C. P. A.

THUỐC LẨU NHẬT BẢN

bán ở 67, Phố Cửa-Nam — Hanoi

Chứng bệnh lâu giờ, đương bành trường khắp hoàn cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Đã mắc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nọc. Ai đã bị qua chắc cũng rõ. Nên tìm được món thuốc uống rất nọc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cảnh trạnh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những món thuốc tại Nhật-Bản.—Thứ thuốc ấy đã được nhiều người các nước đề ý đến — về chẽ lẩn với thứ thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (Thứ thuốc này đã được nhiều người dùng được linh lợi lắm, nay lại được linh lợi nhiều). Thứ thuốc ấy chuyên chữa như người phải lậu-dương thời kỳ phát hành. Buỗi, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại tiện, mót, nước tiểu đỗ, dùng 2, 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00 12 lọ. Người nào sau khi khỏi chứng bệnh này, đi nọc còn lại nước tiểu khi chong, khi vàng, thỉnh thoảng ra đỏi lí mủ, quy đầu hay uốt, ống tiêu tiện thỉnh thoảng thấy nhói ngứa, làm việc nhọc háy ăn độc hình như bệnh phục phát. Dùng 2, 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, dân bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về: BINH-HU'NG N° 67, NEYRET — HANOI

THI NÓI KHOÁC

Một bức thư nói khoác

Hưng-yên le 14 Mars 1935
Cùng ông chủ-nhiệm Phong-Hoa
Thưa ông,

Trước khi viết bức thư này, tôi đã tự đặt câu hỏi: « Như dự thi cuộc thi nói khoác trong tuần báo của ông, tôi có được lợi gì không? » Đáp lại câu hỏi ấy chỉ có tiếng không. Năm xu của tôi đã tiêu... than ôi nay còn đâu? Thi ra, tôi đã mua một cuốc xe, hay một cái bánh tát chả ăn lót dạ buổi sáng chẳng hạn... Thật có thể « lụy rỗ đổi hàng ». Nói thế, chắc ông cho tôi là nói khoác... và có lẽ ông đang cười thì phải? Phải, ông cười tôi cũng có lý lắm đấy chứ? Nhưng tôi cũng có thể tự hào: « Tôi đã biết tiêu hoang đồng tiền một cách đích đáng...? » Nếu bài tôi gửi theo đây đăng được, xin ông cho đăng vào kỳ số báo sau. Nếu đăng được, bạn sau tôi có bài gì hay hơn sẽ gửi lên, (...còn theo lời ông Lê-công-Đắc.)

Xin ông làm ơn theo như lời yêu cầu của tôi. Nghĩa là bài sau đây đăng được, xin ông cứ đăng.

SLAO (Hưng-yên)

L.T.S. — Đã thế, chúng tôi không đăng bài thi nói khoác của ông nữa để ông tiếc năm đồng xu chơi.

XE LÁ!

Năm ấy, vừa mua xong cái ô-tô mới, tôi vội đem ra chạy thử. Xe đương bon-bon qua chợ Gạo, tình linh đè phải một bà cụ già.

Hoảng hốt, tôi vội nhảy xuống, tưởngh sẽ xảy ra ăn mạng chí chảng chơi. Ngờ đâu lại gần, thấy bà ta nhởn dậy, vươn vai mạnh, rồi tươi cười khoe với tôi rằng, nhờ đó bà khỏi được tật gù. Thị ra, chiếc xe đã nhẹ-nhang đè lên lưng bà cụ.

Chỉ tiếc một hôm đó ở bên đè, vì giờ thời mạnh, xe lại không ai cầm lái, nên nó đã tự tiện từ-lùi bay xuống sông mất. Tôi ngần ngại cho đến bây giờ.

B. X. Diên—Hanoi

CON CHÓ CÀNG LA

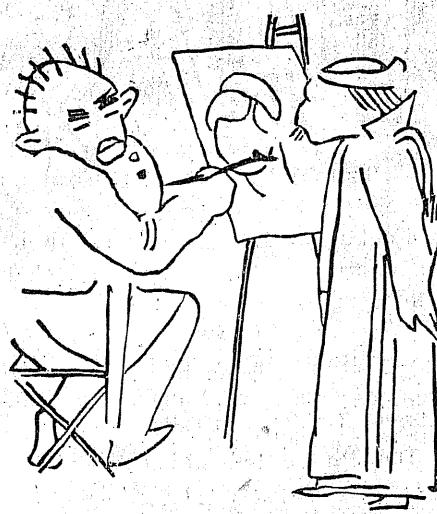
Tôi có con chó khỏe lắm, anh ơi! Nó cao 1m90, dài 3m50, nó ăn một ngày hết hai thùng cơm. Một hôm nó chạy ra phố, có một cái ô-tô đằng kia chạy lại, tôi chắc nó chết. Không, nó biết trước, lầy-gân, đến nỗi ô-tô chạm vào mình nó phải dật lùi một quãng thật xa. Nó không chạy, cứ đièm-nhiên đứng giữa phố, ô-tô tức mình mở hết máy để đâm vào nó. Không may ô-tô đỗ lộn ngược, chết mất hai người. Ông Hoàng-hữu-Huy tưởng có tin chó chết, hóa ra có tin chết người.

P. V. Miện—Hanoi

TRÒ ĐƯỜNG



BỘ HÀNH — Thưa ông đi Bách-thú thì đi đường nào?



HOA-SĨ — Ấy ông đi sang bên trái...



...rẽ sang bên phải...



...rồi đi thẳng xuống là đến ngay.

— Cảm ơn ôn g.

BỎ CÁI ĐÌNH HÌ

(Tặng các ông Lý Toét và Xã Xê)

Bỏ dinh đi! Bỏ dinh đi!
Còn dinh, hủ tục còn di hại nhiều.
Còn truyền mãi lầm điều mê tín,
Nói ra, ai nào nín được cười.
Tục đâu có tục lạ dời,
Thánh ơi là thánh, thần ơi là thần!
Kìa, làng nô thờ quản trộm cướp,
Lúc sinh thời phép nước chẳng dung.
Tục hèm mọi rợ lạ lung:
Diễn trò đào ngạch, nhớ công trèo tướng.
Kìa xã nô, thành-hoàng dâ m-duc,
Gái quĩa dinh phải tóc vảy lên.
Hội hè, tết tết về đêm
Để cho trai gái thỏa niềm hoàng đâm.

Có làng lại thờ thần hèn hạ,
Thằng đánh nom, cùng gã... hót phán,
Chết thiêng bảo mộng thành thần,
Ngán cho tôn giáo muôn phần di-doan!
Thế mà cũng tàn tàn, hương khói,
Chẳng qua dân mê muội, ngu-si!

Rõ dinh đi! Rõ dinh đi!
Còn dinh, hủ tục còn di hại nhiều!
Việc dinh đám lầm điều phiền phức,
Mỗi năm làm cơ cực dân quê.
Xuân thu té tê hội hè,
Tiền đóng, gạo góp nặng nề bao phen.
Nhà súc tích, săn tiền dã vạy,

Kẻ cung đình lo chạy meo tôi,
Vay công linh nợ, thương ơi!
Có anh thất thò, có người vong gia!
Dân kí-cóp chẳng qua chỉ béo
Bọn kỵ hào xà xéo ăn quanh.
Thương gi đến lũ quần manh
Thần bò chịu ách, chỉ đánh cắn răng.
Dân nghèo đói lò ăn chẳng đủ,
Hội với hè vui thú nỗi chí!

Phá dinh đi! Phá dinh đi!
Còn dinh, hủ tục còn di hại nhiều!
Tục hương đảng lầm điều tối tệ,
Chốn dinh trung cõi dễ cạnh tranh
Những phuòng khao khát hu
danh,
Mất cơ măt nghiệp tranh dành thứ ngói.
Rượu ba chén, ganh hối, tức khí,
Miếng giửa làng ganh tị lẫn nhau.
Chỉ vì thủ lợn, phao cầu,
Hết tình hết nghĩa, đem đầu cửa quan.

Theo kiện tụng, thần tàn xo xác,
Chỉ làm cho dục nước béo cò.
Một đời kiện ba đời thù,
Dân ngu thời vẫn dân ngu, hèn gi!

Triệt dinh đi! Triệt đi!
Đinh là di tích thời kỳ hủ nho!
Hương với báu những trò lục sở /
Bỏ quách đi, lẽ cõi nhiêu khê!
Bỏ đi, dinh đám hội hè
Để tiền rượu thịt tiêu về ích công.
Bỏ đi, tục dinh trung cấp đẳng.
Cái hư vinh đem quảng cho rồi.
Những tiền mua thử mua ngõi,
Hãy đem chi dụng cho đời thực doanh.

Tú Mỡ



Lời rao vặt

1.) Bán một bức tranh sơn bě cao bốn thước bě ngang ba thước, nhan đề là « Chim bụt » đã có bày trong phòng Triển lãm Mỹ-thuật. Hàng tốt giá rẻ, mà ba cô ả trân trưởng đã vẽ thêm khổ. Hồi họa-sĩ Nam-sơn, giáo-sư trường Mỹ-thuật.

2.) Đoán... mò rất tài. Ai muốn biết trước kết quả kỳ quán quân túc cầu năm nay, xin lại hỏi ông Từ-Sơn, một nhà cựu thể thao Đông-dương.

Lời dặn.— Phải khôn khéo: nếu ông Từ-Sơn đoán hội nào được thi chắc chắn là hội ấy thua (thí dụ ông Từ bảo hội bóng tròn nhà Bình ở Huế được hội 9e R.I.C. ít ra là 3/0, quả nhiên hội ấy thua ít ra là 0/4). Đó là một cách ông thầy đoán Từ-Sơn giữ dinh cho khỏi lộ thiên cơ, ta phải thông minh mới hiểu được.

3.) Bán lại một tờ báo tây rất có giá trị, tờ « Annam mới », để về làng theo lề nghi cõi và học chữ nho. Hồi ông chánh hội Nguyễn-văn-Vĩnh.

4.) Báo ngoài Bắc có ai mướn người ch... nhau thì xin vào trong Nam. Hiện trống có hai sở môt người làm việc đó rất công hiệu: sở Saigon báo, và sở Đà-Đ襪 nhà Nam báo. Tiền tầu người mướn phải chịu.

Có dự thi cuộc thi của C. P. A

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đời thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều; vì các lẽ ấy, chúng tôi đã cố gắng nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là **thuốc năm 1935**, giúp cho các bệnh nhân thực mười phần mỷ mẫn cả mươi. Công hiệu của thuốc này: 1er Khỏi tức buốt ở bàng quang, dài rắt, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc dài ra máu, đại tiện táo, có người nồi bạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rất mau khỏi mủ, dù bị lâu chưa khỏi hoặc bị nhiều lần chữa chưa khỏi han, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy đầu cũng uớt như thế là thuộc về thời kỳ kinh-niên vi trùng bệnh lâu đã ăn vào thời thịt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lâu bất cứ tức buốt hay thấy ra mủ, kinh-niên hay mồi mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH

TONKIN — 12, SINH TÙ — HANOI

Đại-lý: Haiphong: Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh: Sinh-huy-Dược-Điếm, 59 Rue de la Gare, Hué: Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon: Trần-văn-Thắng Avenue Khai Định, Saigon: Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne Namdinh Việt Long, rue des Champeaux (trên trường học bến cũ) Phan-Thiết Lê Thành Hưng, rue Gia Long. Cần nhiều đại lý các nơi.

TIÊU SỐN TRÁNG SII

(Tiếp theo)

HÀN suất kinh hãi vội hỏi :

- Nguyễn-Kha là ai vậy ?
- Phân phủ vẫn đứng im lặng nhìn sòng sọc vào cặp mắt tráng đã mỏ lớn của người chết mà nói một mình hai, ba lần :
- Trời ơi ! Nguyễn-Kha bị giết ! Ai giết Nguyễn-Kha ?

— Vâng, tôi cũng hỏi đại nhân : ai giết người này, mà người này là ai ?

Phân suất như chợt tỉnh, quay lại bảo phân phủ :

— Ngài cho lính cưỡi ngựa đuổi theo lùng bắt ngay lấy nó... Mau chăng, nó trốn thoát.

— Nhưng biết nó chạy ngả nào ?

— Cho mỗi người đuổi một ngả.

Phân suất ra lệnh, tức thì hai chục kỵ mã chia làm bốn bọn, đem theo bốn cây súng hỏa mai rầm rộ kéo đi.

Phân suất theo phân phủ vào công đường và nhắc lại câu hỏi :

— Nguyễn-Kha là ai vậy, thưa đại nhân ?

Phân phủ có vẻ lo sợ, nhìn trước nhìn sau, rồi se sẽ nói :

— Người đến báo tối hôm ấy, ngài đã quên rồi à ? Hắn là một viên thám tử rất có tài của tôi.

— À ! Tôi nhớ ra rồi. Chính hắn đến báo cho ta biết người con gái ở nhà Nguyễn-Bắc làng Hà-vì là Thị-Kim, vợ Lê-chiêu-Thông.

— Chính hắn, Nguyễn tôi sai hắn giả danh là một bậc trung thần nhà Lê để lại chơi bời với bọn kia để đò la tin tức. Nhưng không rõ sao bọn kia biết hắn là thám tử của ta.

Nghĩ một lát, phân phủ lại nói tiếp :

— Việc này ta phải ra tay mới xong..

Phiền ngài đem quân áp đến bắt ngay năm tên đầu sỏ, hiềm-nghi-phạm điệu về phủ cho.

Phân suất tuân lời, xem lại bảng kê tên tuổi và chỗ ở của những người kia rồi điểm binh mã ra đi.

Chiều hôm ấy, quân lính khiêng về phủ ba cái cũi đóng sọ sài, trong mỗi cái, có một người bị trói ngồi lom khom như con khỉ lớn. Phân suất xuống ngựa vào thẳng công đường hơn hở bảo phân phủ :

— Tuy không bắt được đủ năm tên, nhưng trong ba tên này có Đào-Phùng. Mời ngài ra coi.

Phân phủ vui mừng vừa theo ra sân vừa hỏi lại :

— Có Đào-Phùng ? Làm thế nào mà ngài bắt được hắn ?

— Ngài tính đã bắt thì phải được chứ ? Có tiếng cười theo thé ở trong một cái cũi đưa ra. Phân suất tức giận vì giọng cười chế nhạo, đập mạnh vào cái cũi khiến nó đổ lăn ra. Tiếng cười càng ròn, càng to. Rồi người bị nhốt dần từng tiếng hỏi phân suất :

— Thưa ba ngài, nếu ba ngài làm ơn cho tôi biết ba ngài dấu bà hoàng phi ở đâu, thì tôi đây xin cho lính đem kiệu rước ba ngài về nhà ngay.

Nguyễn-Tiết và Trần-Xá cùng cãi :

— Nào tôi biết Lê hoàng phi là ai ? — Hai ngài không biết Lê hoàng phi là ai, vậy chắc ngài Đào-Phùng thì hẳn biết ?

Đào Phùng thản nhiên đáp :



— Ông bảo ông bắt được tôi. Vậy dám hỏi ông : ông bắt được tôi ở đâu ?

Sau một cái đập thứ hai của phân suất, người kia khẳng khái nói tiếp :

— Than ôi ! Kẻ chiến sĩ anh hùng mong ước được bỗng mang ở nơi trận địa, da ngựa bọc thân, nhưng tôi đây vô tội được người anh hùng kia bắt trói giữa lúc tôi yên giấc ở nơi buồng tối, nhưng tôi đây vô tội được người anh hùng kia giơ chân đạp một cách mạnh bạo, trong khi tôi bị nhốt trong nơi cũi hẹp. Đáng kính thay cái đồng cảm của người anh hùng !

Thấy phân suất rút gươm cầm hầm xông lại, phân phủ vội ngăn cản và ung dung nói :

— Ngài cần gì phải nóng thế, cứ để Đào quân đáy cho tôi.

Rồi trả hai cái cũi khác, hỏi :

— Còn hai ông này ?

— Thưa ngài, đó là Nguyễn-Tiết và Trần-Xá. Còn Hoàng-An với Nguyễn-Dắc di đâu mất từ tháng trước.

Phân phủ truyền lệnh tháo cũi lôi ba người ra, rồi lại gần ôn tồn hỏi :

— Tôi ạ à ? Có, tôi có biết Lê hoàng phi, khi ngài còn ở cung điện kinh thành Thăng-Long. Ngài thực là một bậc quốc sắc khuynh thành.

— Vâng thì ngài là bậc quốc sắc khuynh thành ! Bùa nô tôi đã được hanh gấp dung nhan. Nhưng tôi muốn biết Đào quân dấu ngài ở nơi nào ?

Đào Phùng vò ngơ ngác :

— Dấu ngài ! Chết ! Ai dấu được ngài !

— Đào quân ! Xưa tôi có quen Đào tướng công, vì thế tôi không muốn để Đào quân bị hình phạt đau đớn. Vậy Đào quân chẳng nên chối cãi. Việc này tôi biết tường tận lắm rồi.

Đào Phùng mỉm cười :

— Thưa Nguyễn đại nhân, tôi biết tường tận hơn nhiều, vì tôi biết đích xác rằng tôi không dấu hoàng phi.

— Có lẽ Đào quân không dấu thực, nhưng Đào quân biết nơi ẩn nấp của Lê-hoàng-phi.

Rồi nhìn thẳng vào mặt Đào Phùng, phân phủ đột ngột hỏi :

— Phạm-Thái vẫn được mạnh dính chứ ?

của Khái-Hưng

Đào-Phùng chau mày hỏi lại :

— Phạm-Thái ? Tôi tưởng Phạm-Thái bị giết với Nguyễn-Đoàn rồi ?

Phân phủ cău tiết gắt :

— Chú đừng trách tôi ác nhé ? Vì hồn phận, tôi không thể không hành phạt chú được.

Lиên ra lệnh đánh mỗi người hai chục trượng. Một tên lính lực lưỡng giò roi song giáng sức quật vào mông, vào lưng phạm nhân, khiến Nguyễn-Tiết, người chịu hình phạt thứ nhất kêu la ầm ĩ và Trần-Xá một nhà văn-sĩ yêu đuối, mới đến roi thứ mười lăm đã chết ngất đi rồi.

Đến lượt Đào-Phùng, chàng chỉ cười cung là cắn chặt hàm răng trên xuống môi dưới, không thốt một tiếng kêu ca, đến nỗi chú lính cău tiết, đánh thêm cho ba roi rất mạnh. Đào-Phùng giò hai tay bị trói lên lau mồ hôi trán mà bảo tên kia rằng :

— Chú rõ quá cần thận ! Quan truyền đánh có hai mươi roi, mà chú lại già thêm cho ba roi nữa.

Phân suất căm tức trừng mắt nhìn, còn phân phủ thì có ý khen thầm. Trong khi ấy, Trần-Xá được một tên lính lấy nước phun vào mặt, đã tinh dậy, nắm lim dim cặp mắt và thở hồn hồn. Phân phủ hỏi :

— Trần-Xá ! Người đã chịu cung khai chưa ?

— Bầm đai nhàn... doái thương tôi... già yếu. Tôi không biết... một tí gì thi cung khai... làm sao được.

Nghe lời nói có vẻ thành thực, phân phủ liền xuống lệnh hãy đem giam vào ngục, rồi quay ra bảo Nguyễn-Tiết :

— Còn ông này nghĩ sao ?

Nguyễn-Tiết lại gần nói sực cầu. Phân phủ vui mừng truyền cởi trói, và mời vào trong nhà. Đào-Phùng vội nói :

— Hắn sợ đòn nên đã khai lão điều gì đó, ngài chờ nghe.

Phân phủ tức giận thét :

— Im ngay !

Rồi sai lính đi lấy một cái hỏa lò than hồng và hai cái kim. Một lát sau, thịt đùi Đào-Phùng cháy xèo-xèo xông lên mùi khét let. Đào-Phùng bảo phân phủ :

— Xin ngài miễn cho cái hình phạt này.

Phân phủ hờn hở :

— Vậy người chịu cung khai chó.

Có dữ cuộc thi của C. P. A.

Dau dạ dày, Phòng tích

Ấn châm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lồng, đau ngực, trong bụng óc ách, như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghỉ ngơi nhiều quá, làm cho can khí ứ kinh, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tân, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYẾT NỌC LÂU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế, chữa khoán dám đoán 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khởi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn khí hư bạch đái giá 0\$60 5 ve khởi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hôm), Hanoi

MAISON NHUÂN-ỐC

ARCHITECTURE

(Avant - Mètré et mètré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ sinh thành-phố Hanoi. - Đã có bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ.

Siege : 168, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Sucursale : 63, A M^e Joffre — Thanh-Hóa

Đào-Phùng nói luô:

— Vì khó ngửi lầm. Tôi đến lợm nòn vì mùi thịt cháy mãi thôi.

Phân phủ tưởi cười :

— Bản chức bằng lòng chuẩn lời xin của Đào-quân.

Linh quay ra gọi :

— Linh đâu, đúng ngay kìm vào nước lạnh cho người đi, bay !

Tiếng dạ ran... Họ lại bắt đầu kẹp đùi bên kia của Đào Phùng. Ý hẳn kìm sống đau hơn kìm chín nhiều, vì kẻ bị hình phạt nghiêm hai hàm răng vào nhau, tiếng kêu ken két, và tuy chàng cố cười giọng mà nước mắt vẫn chảy dài dưa uớt đẫm hai bên má. Phân phủ bỗn cợt hỏi :

— Thế nào, bây giờ thì đỡ khét chứ ?

Đào Phùng muốn trả lời một câu chua chát, nhưng phân đau quá, phần hai hàm răng nghiêm mạnh như đã sai khớp, chàng nói không ra tiếng nữa. Đưa hai tay bị trói lên, chàng nắm lại hàm dưới, rồi khi đã hơi hoán hồn, chàng ôn tồn bảo phân suất :

— Thưa ngài, tôi còn biết phân trần sao cho ngài tin được, vì ngài yên trí rằng tôi là đồ đảng của Phạm-Thái mà tôi không biết mặt, và buộc cho tôi tôi tàng nặc Lê hoàng-phi mà tôi tưởn đã chết. Nay đổi với ngài, tôi như con cá đổi với người hỏa đầu, sống chết là ở tay ngài. Vậy ngài muốn dùng cách hình phạt nào mà kẻ vô tội uay chẳng phải chịu.



Phân phủ cười gằn :

— Đào-quân nói có ý lầm... Linh đâu, hãy mời Đào-quân vào nghỉ tạm trong ngục thất mấy bữa cho lại sức đã, rồi ta sẽ nói truyện sau.

Cái vông thịt

Đào Phùng bị giam đã được hơn một tháng. Trần-Xá vì tuổi tác không chịu nổi hình phạt quá đà nên đã bỏ mạng trong ngục. Nguyễn-Tiết thì được tha ngay hôm bị bắt. Chàng hứa với phân phủ sẽ đi do thám bọn cướp nhà Lê. Đó là mấy câu nói thầm đã khiến phân phủ vui mừng mà truyền cỏi trói cho chàng.

Còn Đào Phùng trong thời kỳ ấy đã năm phen bị hình phạt roi song và kìm cắp mà vẫn không chịu cung khai, một mực nói mình chỉ phạm có một tội : tội làm con một bậc trung thần.

Một buổi sáng, tiết xuân ấm áp, Đào Phùng hồi tưởng tối thời tự do di chơi ngoạn cảnh, cùng anh em uống rượu làm thơ, mà trong lòng sinh ra mối hoài xuân chán ngán. Mấy ngày tết nguyên đán, tiếng pháo nổ ran, chàng nghe như lời trêu ghẹo, nhưng chàng chỉ căm tức mà không buồn rầu. Hôm nay, trong ngục phòng chặt hẹp, sự yên lặng đã khiến chàng buồn rầu mà quên hẳn lòng căm tức.

Qua hàng chấn song sắt cửa sổ, màn mưa bay lờ mờ làm tăng vẻ đẹp của cảnh trời xuân. Đào Phùng cúi xuống nhìn hai chân sô trong cùm, rồi lắc đầu thốt ra một tiếng thở dài đau đớn.

Bỗng chàng nghe có tiếng nói truyện lao sao ở phòng binh lính, giáp vách với ngục phòng. Chàng lắng tai nhận được câu truyện của lý trưởng sở tại với người cai lệ. Lý trưởng đem đến biểu quan cai thỏ lợn, mà chủ cai vòi lỗ mới chịu lén trinh.

Chàng liền lèn tiếng nói đồng :

— Lâu nay bị giam thêm rượu quá. Già được chén một bữa thỏa thích thì cung khai hết, cung khai hết mọi điều.

Người cai thoảng nghe rõ, hấp tấp chạy lên công đường trình bầy cùng phân phủ. Tức thì co lệnh truyền tháo cùm cho phạm nhân Đào Phùng và cho phép y được lên nhà chờ soi rượu.

Phân phủ thản đến rót mồi Đào Phùng một chén đầy mà nói rằng :

— Nếu Đào-quân cung khai bốn điều ấy thì không những được uống rượu mãi mãi, mà lại còn được cắt nhắc lén làm quan nữa kia. Bốn điều ấy, bản chúc ôn lại để Đào-quân nhớ cho, là : Ai giết Nguyễn Kha ? Lê hoàng phi hiện trốn ở đâu ? Phạm-Thái hiện trốn ở đâu ? Nơi sào huyệt của bọn Phạm-Thái ở đâu ?

— Dạ, đại nhân dễ tội uống rượu đã.

— Được, xin mời Đào-quân cứ uống cho thỏa thích, hết, xin lại gọi thêm.

(còn nữa)

Khái Hưng

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYỄN CHÂT

Hiệu CƠN VỐI



1 lo. 3gr. 0 \$ 20 — 1 tá 1 \$ 60
1 lo. 6gr. 0 .30 — 1 tá 2 .50
1 lo. 20gr. 0 .70 — 1 tá 6 .00

PHUC - LO' I
79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

= BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ =

Dai-ly: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon
Đồng-Đức, 64, Rue des Cantonais, Hanoi — Thiên-Thàn
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Loung, Hué

Nụ cười nước ngoài



— Ba đêm liên anh vào hàng bán quần áo. Vậy anh đã ăn trộm những gì ?

— Bầm, mỗi một cái áo cho vợ tôi, nhưng nó bắt tôi đòi đi đổi lại hai lần.

RIC RAC

— Chết tôi rồi ! Nó mà rơi trúng vào mặt...



VQ — Cái biển gi buộc vào con thỏ thế này ?
CHỒNG (ngượng nghịu) — Ấy cái giấy chưa rõ giờ nào tôi bắn trúng nó.

IL 420 FLORENCE



— Mình có mang theo sue-cô-là không ?
— Không. Nhưng dã có số điện thoại đây.

RIC RAC

Có dự cuộc thi của C. P. A

MỚI VỀ BÚT MÁY NGỎI KAOTITHE

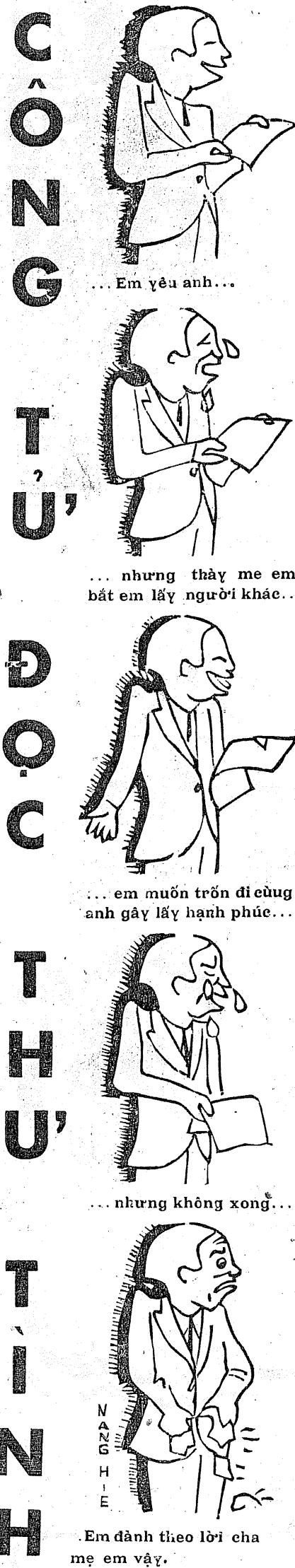
KAO LO

Mềm hơn ngồi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chí tim (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bá buôn bán lẻ tại : LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAMDINH



Có dự thi cuộc thi của C. P. A.



Cuộc thi êm chào

Thơ mới

NGUỒI ta còn nói đến thơ mới nhiều, vì người ta không biết thơ mới là cái gì, mới ở chỗ nào, và như thế nào là mới.

Thơ mới là một thứ thơ không giống thơ cũ.

Cái đó thì đã hẳn rồi. Nhưng nếu cứ cho bất cứ cái gì — cái gì chứ không phải thơ — không giống thơ cũ là mới tuốt, thì thật không hiểu thơ là thế nào.

Kể ra thì nhiều người hiểu lầm. Họ hiểu đến nỗi, trong các báo xuất bản hiện giờ, không có một số nào là không có dăm ba bài thơ mà người ta gọi là thơ mới. Đó cũng hình như là một cái « mốt » — hay là một cái « dịch » cũng thế — mà họ nghĩ rằng ai cũng phải theo để tỏ ra con người biết thời vụ (!)

Những nhà văn sĩ ấy làm thơ mới cũng như họ chơi bàn ma, kéo yo-yo hay là đánh bi-à mà thôi, không khác.

Ta cứ chịu khó nhận xét — nhất là chịu khó đọc hết những bài thơ đó, — sẽ nhận ra rằng những thơ mới đó có nhiều đặc-tính rất hay.

Cái đặc tính thứ nhất — và cũng lạ-lùng nhất — là những bài đó không phải là thơ.

Cái đặc tính thứ hai là không có vần. Cái đặc tính thứ ba là đọc lên nghe sang-sảng như những mảnh sắt vụn người ta đẽ trong bao gai mà sóc lên.

Cái đặc tính thứ tư là không có nghĩa lý gì hết.

Còn cái đặc tính thứ năm nữa, cái đặc tính này không phải của thơ, mà của người viết ra những thơ đó, cái đặc tính ấy là... xuẩn.

Nếu ta có cái đặc tính cốt yếu ấy, và nếu thơ ta có đủ bốn cái đặc tính như trên, thì ta thành ra một người làm thơ mới.

Thơ mới trong một vài tờ báo chẳng hạn.

Đang một vài bài có cái giá trị như thế, ta có thể nghiêm nhiên tự nhận là một tay văn-sĩ mới, và nếu có người nào thấy thơ ta ra ý chê bai, chê riêu, ta sẽ cứ nhìn người ấy một cách khinh bỉ mà bảo thầm — bảo thầm thôi, chứ nói to — họ rằng: thơ mới anh hiểu thế quái nào được.

Phải, nếu anh hiểu được thì thơ tôi đã chẳng dám gọi là thơ mới.

Vì thế, ta cứ yên trí mà tự đắc minh là một nhà làm thơ không ai hiểu, nghĩa là một nhà làm thơ mới.

Chỉ phiền một nỗi làm thơ mới tốn giấy hơn làm văn suối nhiều lắm.

Một bài văn suối, viết liền dộ vài giòng. Nếu đem làm ra thơ mới có khi tốn mất hai mươi giòng. Là vì, trong thơ mới có nhiều cái kỳ khôi và bất công bằng lăm. Có khi mươi lăm chữ một giòng, mà cũng có khi chỉ có một chữ một giòng.

Cái chữ sau này thật tham-lam quá độ. Vì nó mà vấn đề tốn giấy thành một vấn đề rất quan trọng cho các nhà làm thơ mới, phần nhiều — hay tất cả — là những con nhà nghèo.

Nhưng bệnh quái đản có phép tiên. Muốn tránh cái nạn đó, ta phải đem sự công bằng mà phản phát ra cho khắp: nghĩa là mỗi giòng đều có số chữ ngang nhau, không phàn hòn kém mà cũng không tư-vị chữ nào cả.

Như thế, được một cái lợi rõ-rệt: thơ mới thành ra một bài văn suối, vì chính nó là một bài văn suối thật.

Có người hỏi: làm thơ mới để làm gì? Mục đích của thơ mới là thế nào?

Tôi xin trân-trọng mà trả lời rằng:

— Ngày xưa, các cụ ta làm thơ vì các cụ thích như thế. Những lúc cao hứng làm một bài thơ, tự đọc cho mình nghe, tự gật gù khen hay đáo dè, rồi đem đọc lại cho một vài người bạn nghe để họ khen thêm vào đấy.

Đến cái thời-kỳ người mình xem truyện Tàu, các nhà văn thấy Mộng-Hà chỉ có mấy bài thơ mà cảm được lòng yêu của Lê-Anh, bèn linh-ngộ trước cái sức mạnh quyến rũ vô cùng của thơ vậy.

Từ lúc ấy, những bức thư tình toàn là những diệu Nhất-chi-mai, Phá-tè-trận, diệu Cò-lan - mộng, Túy - lúy - nương, diệu Tân-nhật-nam, Công-thành-bác, có cả — diệu, tôi không nói đùa — diệu Đóng-hưng-viên nữa.

Rồi bây giờ đến thơ mới.

Người ta không dùng diệu nữa, vì thơ mới của họ không có diệu.

Muốn tỏ cái tình âu-yếm, người ta làm một bài thơ rất khó hiểu để đem tặng ý trung nhân.

Cho nên hễ thấy thơ mới đâu, là thấy tặng đấy. Thời thì tặng em Văn-Ngọc, tặng bạn Tuyết-Anh, tặng cô Lý Nguyệt, tặng bà Nương-Sơn, tặng dùi...

Rồi lại tiễn em Mộng-Thủy, đưa em Lê-Hồng, dón em Bạch-Anh, rước em Liễu-Hoàng.

Có khi lại đón cả người thơ trước, rước người thơ sau nữa.

Bài thơ đã thành ra một bức thư.

Một bức thư muôn gửi tặng người nào cũng được, không cứ gì là gửi cho

ai. Một bức thư không mất tiền tem nữa.

Các nhà văn mới thật cũng đã khôn khéo lắm đấy chứ.

Lại có người hỏi:

— Thế thì tiền-dồ thơ mới ta ra sao?

Thế thì vận-mệnh thơ mới ta ra sao?

Tôi trả lời rằng:

— Ay, tiền-dồ của nó như thế; ấy, vận-mệnh của nó như thế.

Lại hỏi rằng:

— Thế thì tương-lai thơ mới đến tối tăm, mờ mịt, đến u ám, buồn rầu mất!

Tôi trả lời rằng:

— Ay vậy thay!

Thạch-Lam

HÃY CÒN TIỀC RÈ

Đã gần một năm nay nước Nhật với nước Nga điều đình với nhau mãi về sự Nga nhượng lại cho Nhật đường xe lửa miền đông nước Tàu. Đến nay, điều đình đã ôn hòa, Nga sắp bán đất đường xe hỏa ấy cho Nhật, thì được tin bộ ngoại giao nước Tàu công bố rằng sự mua bán của Nhật-Nga không hợp lệ và đã cho lệnh còng-sứ Tàu ở bên Nhật và bên Nga kịch liệt phản kháng.

Rồi đây, Nga nhượng xong đường xe hỏa, chắc lại có sự phản kháng kịch liệt của nước Tàu... cho đến bao giờ Nhật chiếm hết nước Tàu mới thôi.

Lúc đó, sự phản kháng chắc sẽ bớt vẻ kịch liệt, và các nhà công-sứ sẽ đỡ mất thì giờ.

Tứ Ly



MẸ TRÒN

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE M PILULES

LABORATOI
59 RUEPAUL BE

khỏi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương



Có bán tại hiệu: PHARMACIE CH

Giờ nay nước ngược

LÝ SƯ CÙN

(LÝ TOÉT ĐÁP LẠI VỢ)

NÀY bà Lý nò oi! Ai móm cho bà những giọng lanh chó, lanh chanh,

Cóc hòn nay mở miệng, bà chỉ rành nói ngược nói ngang.

Tôi đây dù chẳng chức trọng, quan sang,

Cũng nhất lý chỉ trướng ở trong làng, há dẽ kén ai!

Bà trách móc tôi bỏ nghĩa tham tài, chỉ tìm phuong đuc khoét, cũng một loài mọt dàn.

Bà buộc tôi tội ich kỷ, hại nhân,

Gà què quần cối để kiểm ăn quanh cái sò làng.

Này bà Lý nò oi! Tôi há chẳng biết thẳng thắn di đường quang,

Nhung bàn cùng bắt đắc-dĩ, tôi mới phải dám quàng cái lõi co quanh.

Cũng bởi vì xưa tôi chạy chọt mua danh,

Cầm vươn, bán ruộng để ra tranh lấy miếng triện đồng.

Gánh việc làng, tôi lanh cái chức không công,

Nếu chẳng mong kiếm chắc, liệu còn hỏng cái nước non chi?

Lấy gì trang trải cho sạch nợ đì?

Lấy gì đóng góp, lấy gì tiêu pha?

Này bà Lý nò oi! Vì bằng cứ đạo đức dởm như bà,

Tôi chỉ áo ôm khổ rách như những nhà mẹ đẻ, bố cu.

Thời buổi này là thời buổi xoay xu, Cờ đến tay chẳng phất, cũng mang tiếng dàn ngu thiền-hạ cười.

Bà nói khéo tôi chẳng biết theo thời

Ra tranh khôn tranh khéo trong cái cuộc đời tiến bộ văn minh.

Chỉ lù dù sau cái lũy tre xanh,

Chốn đình trung ngắt ngưởng để tranh giành thủ lợn phao câu.

Này bà Lý nò oi! Tôi nay đã hai thứ tóc trên đầu,

Dù có ngu si, dốt nát cũng tiếng mày râu trên cội đời.

Nhung thả ra tôi cũng không đến nỗi vò tai,

Giang san nào, anh hùng ấy, hỏi: ai người đã dám xem khinh?

Sach có chữ rằng: « Hương dảng tiểu triều-dinh. »

Tôi chẳng là người sang trong nước, cũng là kẻ dàn anh trong làng.

Ăn trên ngồi trốc, nên vê nên vang, Mâm cao cỗ lớn, thura huệ-đức Thành-Hoàng chè chén no say.

Này bà Lý nò oi! Nhungen thuần-phong, mĩ-lục rất hay

Các cụ xưa truyền lại, ngày nay ta phải bảo tồn.

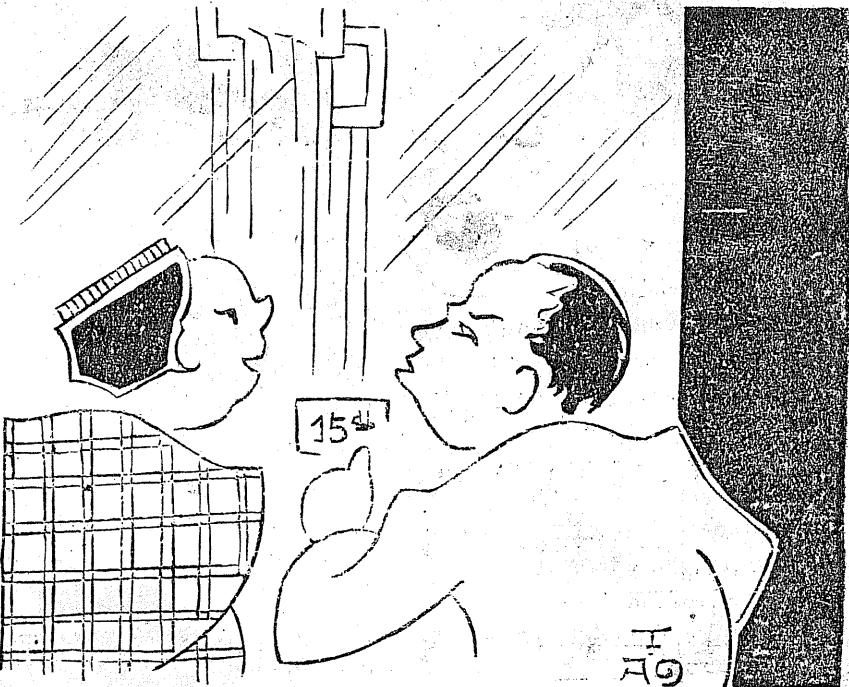
Cố tục còn, nước Nam còn, Ấy là quốc túy, quốc hồn, há phải truyền choi.

Tôi dám khuyên bà đừng có giở hơi, Nghe ai súi đại, về thở những lời ăn nói chua ngoa.

Này, bà có khôn ngoan cũng thế dàn bà,

Tôi đây dù vụng dại cũng tiếng là kẻ cả trong dàn...

TÚ MỚ



— Giá tiền ngài đề cao quá.

— Ấy trước tôi đề tận trên kia, bây giờ đã hạ thấp xuống nhiều rồi đấy ạ.

NHŨNG SỰ NGOA QUI

DỚI nào, nước ta cũng có một bọn ghét mới, ghét sự đổi thay.

Những người phản đối thay mới và y phục mới đã làm cho tôi nhớ tới đoạn văn sau này của Phạm-dinh-Hồ:

— Từ khi chúa Thịnh-Vương phải bệnh, tệ chính mỗi ngày một ban ra. Trên thi nhungen bọn ngoại thích nhà vua, dưới thi nhungen con nhà du dăng, tranh nhau mà làm nhungen sự ngoa-quí: đồ dùng đang ngay ngắn dem uốn vẹo nó đi; ăn mặc đang có qui dộ, dem thêm bớt, thay đổi đi. Giao tiếp, thiết đãi, ăn uống, đứng ngồi, phảm việc gì quan cho tiết ván đờ số, cũng tắt uốn có đi, hồn loạn đi, mỗi ngày một mới, mỗi ngày một lạ, dua nhau mà theo. Có ai kiên lập không theo, thì dua nhau mà cười chè, thậm chí đánh lừa hại người ta. Phong tục thành ra đơn bạc đi.

(Vũ Trung tùy lút)

Thì ra cải cách y phục, theo mới, đổi lại, đều là làm nhungen sự ngoa quí, đều là làm cho phong tục thành ra đơn bạc.

Người bắt bẻ vò lý như thế mà cõ Hồ-xuân-Hương yêu được thi thật cõ cũng dẽ tính. Nhungen ta nên biết lúc anh chàng dinh-Hồ được cái hân-hạnh chiếm trái tim cõ Xuân-Hương, thì anh ta còn là một anh đõ phóng-dâng thi trượt huynh huyech. Mãi về sau được vua Gia-long vời ra làm quan, — từ bách ọc nhảy một bước

đến công khanh, — anh ta mới bệ vệ than cho phong-hoa suy đổi mà thôi.

Nếu Phạm-dinh-Hồ sống ở thời này thi hẳn là chàng ta viết :

— Mái tóc đang rẽ giữa ngay ngắn lại dem rẽ lệch về một bên làm mất cả vẻ đoan chính của phụ-nữ. Làn tóc đang vẩn lẩn dưới vành khăn lại dem bõ khăn đi mà vẫn trần cài lược, thì còn gì là vẻ trang nghiêm, nhũn nhặn nữa. Cái cổ áo nó có cứng nhắc thì mặc nó, cái vật áo nó có suè-sòa hay cộc lõc thì có can gì, người xưa đã làm ra như thế, nay cứ việc theo mà làm như thế, lại còn lôi thôi thêm bớt, chĩa súra đi, uốn éo đi, hồn loạn đi. Thực là làm toàn nhungen sự ngoa quí, vân vân...

Nhị Linh

Một giải thưởng văn-chương của báo Thanh-Nghệ-Tĩnh

Báo Thanh-Nghệ-Tĩnh, ở Vinh, cõ đặt mấy giải thưởng văn-chương :

I. — Phóng-Sự, hạn nộp bài dự-thí đến 15 Juin 1935

II. — Thơ id 15 Mai 1935

III. — Truyện ngắn, id 30 Avril 1935

Nhiều giải thưởng. Ai cũng có thể dự các cuộc thi kẽ trên. Xem thê-lê ở Thanh-Nghệ-Tĩnh số 34 ra ngày 22 Mars 1935, (Ở Hanoi, hỏi tại các hiệu sách: Nam-Ký-Nhật-Nam, Quốc-Hoa, Nam-Long, Tho-Tường).

Có dữ thi cuộc thi của C. P. A.

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THUONG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thương-Đức, 15, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phat, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chĩa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kẽ từ 10 Novembre 1934. Ở xa biếu tiền cước phi.

THU TÙ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯƠNG - ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

LÀNH VÀ TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
S ROBUR

— Giá rất rẻ —

Mỗi hộp : 0 \$ 40

Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi



CHUYỆN TÌM KẾT

(Tiếp theo)

XXII

HẢO đặt vội chén nước xuống bàn, lắng tai nghe, mặt ngạc nhiên, Lâm hỏi :

— Việc gì thế mợ ?

Bỗng có tiếng trẻ bán bao rao ở xa xa :

— « Tân Văn... 6 trang... cô Loan giết chồng... »

Lâm hỏi :

— Cô Loan nào ? Mợ thử mua một số xem. Hay là Loan...

Thảo ra công một lúc rồi chạy vào hoảng hốt :

— Chính chị Loan, cậu à !

Rồi hai người vội rủi tờ báo xuống bàn, cầm cùi đọc :

— Cô Loan, một gái tàn thời, sau một cuộc cãi lộn với chồng và mẹ chồng, cầm dao đâm chồng chết. Hiện cô đã bị bắt giam... »

Lâm nói :

— Làm thế nào bây giờ ?

Cậu viết thư xin phép nghỉ chiều hôm nay. Ta lại cụ Hai hỏi thăm tịp tức rồi ta lại thăm chị ấy... Tôi có ngờ đâu đến nồng nỗi này.

Lâm nói :

— Tôi thì tôi vẫn sợ từ lâu. Loan rất nóng tính mà bấy lâu chịu nhịn được như thế, thế nào chẳng có ngày lôi thôi. Nhưng biết đâu là Loan đã giết chồng. Về chô Loan đâm chồng, báo nói mập mờ lắm...

Thảo cau mày đáp :

— Báo này xưa nay vẫn ghét bọn gái mới. Hết được dịp là họ công kích, họ cần gì dăng dung sự thực. Chưa chi họ đã đặt điều nói xấu Loan rồi đấy. Cậu viết thư xin phép ngay đi rồi ta lại cụ Hai...

Lúc Lâm và Thảo đến nơi thì bà Hai đương ngồi khóc. Sau khi đã nghe bà Hai kể truyện lại, Thảo nhìn chồng nói :

— Thế này thì không sợ lắm. Loan có quyền chồng cứ lai.

Rồi nàng quay lại nói với bà Hai :

— Xin cụ đừng lo. Thưa cụ, chô chị Loan với con là bạn chí thân. Cụ cho phép con lo liệu mọi việc. Con xin dì chạy thay kiện cãi. May ra thì không việc gì.

Bà Hai kể truyện xong lại khóc, hai tay đầm vào ngực than vãn :

— Nó làm khổ tôi. Nó làm rõ riếu

cả nhà tôi. Hai bác tinh, tôi hiếm hoi có mồi một đứa con, cũng tưởng gây dựng cho nó nên người tử tế, có ngờ đâu bây giờ tôi hóa ra mẹ một đứa con giết chồng. Nhục nhã chưa ?

Thảo đưa mắt nhìn Lâm, khó chịu. Người mẹ mà Loan yêu nhất đời, mà Loan vì muốn cho vui lòng đã hy sinh cả hạnh phúc ái-tình,

hận gì cả. Chồng em chết oan, không phải em giết. Em không phải là một người giết chồng. Ra tòa, em cứ sự thực em khai, nếu có phải tu tội, em cũng dành lòng chịu nhận thứ hình phạt mà xã-hội đã định cho kẻ lở tay giết người.

Rồi Loan kẽ ranh mạch việc đã xảy ra chờ hai bạn nghe.



ngòi đâu lại là người thốt ra những câu trách móc, thỏa mãn Loan như thế. Thảo muốn nói một vài câu phản trần, nhưng lại thôi, nàng biết là không phải lúc, nàng biết là bà Hai không sao hiểu được nàng, cũng như trước kia không sao hiểu được Loan. Bây giờ Thảo mới thấy đúng câu của Loan vẫn nói với nàng hồi trước : « Hai mẹ con, hai thế giới, có thể yêu nhau chứ không thể hiểu nhau được ».

Lâm và Thảo từ biệt bà Hai để vào thăm Loan. Gặp Loan ở trong nhà pha, sau mấy tháng cách biệt, Thảo cảm động quá, té nước mắt khóc.

Loan nhìn bạn, ôn tồn nói :

— Chị vẫn bảo em nên can đảm. Em xin cam đoan cho đến phút cuối cùng, xin chị đừng buồn vì em.

Thảo đưa vật áo lau nước mắt. Trông thấy bạn già gò, xanh xao và nghĩ đến bạn bấy lâu đã khổ sở, lại còn có ngày xa chân vào vòng tù tội, Thảo thở dài bảo Loan :

— Tôi hối hận lắm. Lúc khuyên chị, tôi không tưởng đâu đến nồng nỗi này.

Loan đáp :

— Không, chị không có lỗi gì cả. Mà em cũng không có lỗi gì với ai. Em chỉ buồn rằng vì em mà một người đã chết, chứ em không hối

— Đấy, chị xem, chỉ là một việc cãi nhau xoàng như ta thường thấy ở các gia-dinh. Xảy ra án mạng như thế này là một sự bất ngờ, chỉ vì lở tay mà ra.

Lâm nói :

— Chỉ sợ người ta dựa vào có mình bắt phục tòng chồng và mẹ chồng, cho mình định tâm giết người vì căm tức.

Thảo ngắt lời chồng :

— Dẫu sao, chị ấy cũng có quyền chồng cự lại những khi thấy nguy đến tính mệnh. Việc này không lo, đã có trạng sư.

Rồi Thảo cầm tay Loan âu yếm nói :

— Chị cứ để chúng tôi lo liệu hết cách để chị khỏi vòng tù tội. Vì một người như chị đã chịu đau khổ trong bao lâu, không lẽ nào lại còn phải chịu đau khổ nữa.

Lúc sắp từ biệt Loan, Thảo còn ghé vào tai bạn dặn nhỏ :

— Cốt nhất là chị nhớ đừng đả động gì đến việc của chị với Dũng.

Loan mỉm cười chua chát, đôi mắt mơ màng nhìn bạn, sê gật.

XXIII

Hoạch ra bàn giấy vừa lục tìm quyển sổ tay vừa hỏi Dũng :

— Bây giờ thì anh định đi đâu ?

Dũng cười đáp :

của Nhật-Linh

— Đi cắt tóc để còn diện với tiểu thư Hà-thanh. Anh tính ở rừng về, đầu tóc thế này thì ma nào nhìn. Còn anh, anh đi đâu bây giờ ?

— Tôi ra tòa.

— Hôm nào anh cũng ra.

— Không. Hôm nay bất thường. Dũng hỏi gặng :

— Có việc gì quan-hệ không ?

Hỏi vậy nhưng Dũng đã biết bạn ra tòa vì việc xử Loan.

Hoạch hỏi lại :

— Chắc anh có biết cô Loan ở phố Mới ?

Dũng thắn-thờ đáp :

— Có, hơi quen. Từ độ cô ấy còn đi học, mà hồi ấy thì ai không biết Loan.

Hoạch nói :

— Sau cô ấy lấy chồng ở ấp Thái-hà, lôi thôi với chồng, với mẹ chồng, em chồng, cô chồng, họ hàng nhà chồng. Mới đây cầm dao giết chồng. Hôm nay tòa xử việc ấy.

Rồi Hoạch kẽ cho Dũng nghe đầu đuôi câu truyện, tuy Dũng đã xem báo biết rõ cả.

— Anh ra với tôi cho vui.

Dũng đáp :

— Tôi phải lại đằng kia, nhưng nếu kịp, tôi sẽ lại xem. Anh phải đi viết tường thuật ?

Hoạch đáp :

— Không, nhà báo đã có người riêng về việc ấy. Tôi ra coi cho biết, vì việc này là một việc to tát. Các báo cãi nhau dữ dội lắm.

Dũng về Hanoi dấu không cho ai biết, dấu cả Lâm và Thảo. Thấy Hoạch là người bạn thân mà lại không biết là chàng có quen thân với Loan, nên Dũng về Hanoi tìm ngay đến nhà Hoạch. Dũng lại có cảm tình với Hoạch, nhất là từ khi thấy tờ báo mà Hoạch đứng chủ bút về phe mới mà bệnh vực Loan một cách sốt sắng.

Dũng hỏi bạn :

— Báo anh về phe nào ?

— Bệnh Loan. Không phải là bệnh Loan vì Loan giết người, Loan giết chồng hay không, hôm nay còn đợi tòa xử. Bây giờ chỉ biết, Loan một cô gái mới loli thôi với nhà chồng, một gian-dinh cũ. Một bèn thì cho

Có dự cuộc thi của C. P. A.

THUỐC NỒ HIỆU: CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HÀNG ĐÁ
RẺ TIỀN, CHẮC-CHẮN, MẠNH-MẼ

BÁN TẠI HÀNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
của hiệu thuốc nồ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ Xá — BẮC - KỲ
Boulevard Bobillot à HANOI

Giáy nói: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chẽ các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bồ VIN Tonique Alexandra 1\$05

lỗi ở Loan, cho Loan là một gái mới hư thán, mắt nết, một bên thì cho là lỗi ở gia-đinh cũ và công kích cái chế độ gia-đinh đã bắt một người không có quyền sống một đời riêng. Một bên thì cho là Loan lồng quyền, một bên thì cho là mẹ chồng và chồng lạm quyền.

Dũng nói :

— Tôi thì tôi cho không phải lỗi bên nào cả — vì nếu thế thì hiện giờ biết bao nhiêu người có lỗi. Trong bất cứ gia-đinh nào, bê cả có người mới, người cũ, là xảy ra những câu truyện bất bình như thế. Lỗi đó ở chế độ, ở hai quan niệm khác nhau của hai bạn người phải chung sống.

Nói đến đây, Dũng buồn rầu nghĩ tới việc riêng của chàng đối với gia-đinh. Người nhà bưng lên hai cốc cà phê. Dũng vừa cầm thìa khuấy đường vừa nói :

— Biết bao nhiêu người chịu đau khổ yên lặng mà không ai biết. Loan cũng vậy. Nếu không xảy ra vụ án mạng này mà các báo nói đến, thì Loan cũng chỉ là một người yên lặng chịu đau khổ một đời...

Dũng nghĩ thầm :

— Minh sinh ra làm trai nên đã có cái may thoát khỏi ra ngoài vòng.

Chàng hối hận rằng chính chàng đã vô tình lây Loan vào nỗi sầu khổ. Chàng lẩm bẩm :



— Cũng may mà Loan không tự tử như bao nhiêu người con gái khác.

Chàng cất tiếng bảo Hoạch :

— Anh chắc còn nhớ việc cô Minh Nguyệt, cô Lê-Hồng tự tử. Đấy, cách thoát ly thông thường của những cô gái mới.

Hoạch buồn rầu nói :

— Cô Minh-Nguyệt, cô Lê-Hồng là những người đã chết rồi mà họ cũng nhân tâm không tha, còn mai mỉa, chê bai, huống chi như bây giờ đối với Loan, một gái mới mà họ cho là đã định tâm giết chồng để thoát ly... Đối với những người tận tâm với chủ nghĩa đại gia-đinh như thế, thì hễ thuận với gia-đinh là tốt, mà ngược với gia-đinh là xấu, cái quyền sống riêng không thể kể đến được Phen này mà Loan được tha..

Dũng đặt cốc vội hỏi :

— Anh chắc Loan được tha ?

— Không chắc lắm. Nhưng nếu Loan được tha, thì đó Loan yên thân được với họ. Anh tính Loan còn có thể nào sống lẫn với những người nệ cõi ấy được nữa. Mà những người này, ở xã-hội mình còn nhiều lắm. Loan thoát khỏi móng vuốt mẹ chồng, thoát khỏi tù tội, nhưng sự rầy rò cay nghiệt của cái xã-hội cũ kỹ này thì suốt đời Loan, Loan khó lòng tránh nổi.

Lúc Hoạch đi rồi, Dũng ngồi đánh riêm châm thuốc lá hút. Còn một giờ đồng hồ nữa thì tòa bắt đầu xử. Dũng định ngồi hút thuốc lá đợi đến giờ ra tòa án, nhưng chàng nóng ruột không sao ngồi yên được, cầm mũ ra phố chơi cho khuây khỏa. Chàng có ý chọn những con đường vắng để khỏi gặp người quen và định đến tòa án



châm một chút cho mọi người khỏi để ý đến. Chàng chỉ phấp phỏng sơ việc của Loan lại hoãn đến phiên tòa khác; chàng không thể đợi được lâu, mà lần sau, không chắc chàng đã về được.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

TRÙ ĐAU BỤNG MÁU — BỒ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn số 37

Phụ-Nữ được mạnh khoẻ đều nhõ nơi máu huyết. Nếu máu huyết tốt, kinh nguyệt điều, thi trong người khoẻ khoắn, tráng kiện tinh thần, đầy sán lan quế. Nếu máu huyết không tốt, kinh nguyệt chẳng điều, thi trăm bệnh đều sinh, khó mong thai nghén. — Thuốc Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn là tiên đơn giúp Phụ-Nữ, chủ trị: Kinh nguyệt không điều, hoặc trồi, hoặc sụt, hoặc 2, 3 tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới kinh kỵ đau bụng dữ dội, hoặc tới kinh kỵ, huyết xả ra ít, hoặc trong bụng có cục máu trùng lèn, trùng xuống đau bụng tức ngực.

Người phải các bệnh trên đây, trường phục Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn, các bệnh đều hết, kinh nguyệt đặng điều. Khi kinh nguyệt được điều, thi tiếp trường phục Song Liệu Điều Kinh Hoàn số 7 là thuốc đại bồ huyết, cho phi mĩ, và mau có tai nghén. — Thuốc số 37 và số 7 giá 0\$80 mỗi hộp, dùng 5 hộp.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumou (Nam-kỳ /

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisse—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHÚ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-DỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quí—THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐỘNG.



L.T. — Ô, hai chai rượu.

X.X. — Tôi giữ chai này, còn chai kia về phần bác.

VUI CƯỚI

Của N. V. Báo Hanoi

Ở tù

Lý Toét — Phải, cái phòng nhà từ này hép quá, chứ già rộng nhiều hơn nữa để mình đem vợ con vào ở thì có phải là đỡ tốn không.

Của H. T. T. Saigon

1. Sạch hơn

— Ông làm ơn bán cho tôi bit-tát.

Người bán — Thưa bà, thứ đàn ông

hay thứ đàn bà ?

— Thưa đàn ông, cho chồng tôi.

— Thưa bà, bằng tơ hay bằng chỉ

vải ?

—

— Thưa bà, như của tôi dùng đây

có được không ?

— Không ! không ! Sạch hơn kia !

2. Thuốc ngủ

— À, chị Tư, anh Trước ở nhà thuốc có mang thuốc ngủ lại cho tôi chưa ?

— Thưa ông chưa.

— Vậy chị làm ơn chạy lại nói với anh ấy, nếu trong 15 phút nữa không mang thuốc lại, tôi sẽ ngủ mãi không chờ nữa đâu !

Của Tiến Hanoi

Lý Toét ăn cơm tây

Bà Éch mời Lý Toét vào ăn cơm tây.

Khi ăn, Bà Éch bày cho Lý Toét cách dùng dao, dĩa, nhưng Lý Toét lúng túng mãi không làm được, phát cáu nói : « Thôi, chả vỡ ! » Rồi quay lại bảo bà : « Thôi lấy hộ tôi đòi dùa. »

Được dùa rồi, Lý Toét lại đòi nước mắm, nhưng Bà Éch lùi mắt, Lý Toét biết mình quích, gượng nói :

— À, mà thôi cũng được. Rồi gật gù

nhầm rượu vang với đồ ăn lá miệng, ra ý khoái lắm. Bỗng cụ nhìn Ba-Éch nói khẽ :

— Ngày bác Ba, ta gọi láng cơm thôi nhé, xem cơm tây cơm tiếc ra làm sao.

Của Đ. Lân Hanoi

1. « Kem » gì ?

L.T. — Bác Xã q, ở tỉnh họ bán thứ « kem » đánh mặt thì trắng, mà sao lại còn thứ « kem » gì lại đen sì và vàng xóe nữa ?

X.X. — « Kem » trắng để cho Tây đánh, « kem » vàng để cho... Annam đánh, còn « kem » đen để cho Tây-dan đánh.

2. Ông nói gì...

— Bác có dầu không, hở ?

— Bác hỏi để làm gì ?

— Để tôi xin một ít.

— Rõ khéo ! Dầu thì tôi hưởng, chứ bác là gì mà lại định xin xó !

— Rõ cái chi này làm bộ chửa ! Xin một « lá dầu không » không cho thi thoái, làm gì mà nhăng lên !

— ???

3. Trái... ngược

— Khi ăn cơm, em có vò phép thay me em không ?

— Có q.

— Ủ, thế là em không vò phép.

— ???

— Còn em em, nó có vò phép không ?

— Không.

— Nếu nó không vò phép là nó vò phép ! Nó muốn không vò phép thì nó phải vò phép !

— ???

Có dự cuộc thi của C. P. A

Kể từ ngày 1er Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hải sẽ dọn sang phố Thợ Ruộng số 35 : n° 35, rues Iran Soler et Richaud (cùng một số nhà) Giấy nói số 410.

BÁC SĨ

NGUYỄN HẢI

Kinh cáo

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Đối thủ lệ việc xin giấy phép cầm lái ô tô hàng

Một đạo nghị định ngày 7-3 vừa rồi đã đổi lại thê lệ việc xin giấy phép cầm lái ô tô hàng. Người tài xế chỉ được làm nghề này nếu có đủ các điều kiện về sức khỏe định theo mệnh lệnh định theo nghị định này.

Cho thầu việc giữ xe đạp

Hanoi — Thành phố định cho gọi thầu việc giữ xe đạp ở trước các chợ, nhà ga, nhà buu-điện, nhà Gô-đa,... mà tối nay là mối lợi của một bọn trẻ con.

Đã có mấy người bỏ thầu việc giữ xe đạp ở chợ Đồng-xuân. Thành phố cho lấy mỗi xe một xu, hận thầu là một năm.

Học sinh được eấp học bằng sang Pháp, di tẩu không mất tiền.

Từ nay các học sinh được cấp học bằng theo học bậc đại học Pháp được đi tẩu sang Pháp và về không mất tiền.

Số phi tốn này do các xứ đã cấp học đồng ấy chịu (nghị định ngày 10-3-35.)

Những bì-cáo về vụ chém rụng 4 đầu được tha bổng

Haidong. — Hồi 7 giờ chiều hôm 14/5 năm ngoái, 5 người lạ mặt vác dao vào nhà Trịnh-tu-Nghĩa làng Trung-lương. Hai-hàng, chém hết người nhà Nghĩa lại, rồi cầm dao lẩn lượt chém đầu Nghĩa cùng đầu 2 con và cháu Nghĩa rơi xuống đất. Trùm bà và trẻ con được thoát nạn.

Trước tòa án, vợ Nghĩa có nhớ mặt hung-thủ, và nói là hai bên vẫn hiềm khích nhau. Nhưng vì không đủ chứng cứ buộc tội nên tòa đã tha bổng cho bị cáo nhập.

Làm tiễn trình Khải định giả

Hadong — Tại một nhà pô Vịnh-hồ, gần Ngã-tu Sô, người ta mới bắt được hai cái máy làm trinh Khải-định giả, rất nhiều thau và trinh đã dập thành rời. Tất cả 5 người cùng tang-vật đã bị bắt đưa về Hanoi.

Các bạn nhớ xem những quảng cáo dự cuộc thi của C.P.A.

THORADIA

Sắc đẹp là biểu hiệu của sức khỏe

Sửa-trị sắc đẹp là thuộc về y-dược-khoa. Thú tráng-sức nào không có tính cách sửa-trị thì dùng vô hiệu quả.

Chỉ có dược-sỹ mới có quyền bán thứ tráng-sức có tính cách sửa-trị — Bởi vậy những cách chế-hoa theo phương-pháp Tho-Radia vừa tôn sắc đẹp, vừa sửa-trị, chỉ có tại các tiệm bào-ché.

Vì có chất Thorium, chất Radium, chất Titane và chất baume du Pérou chế-hoa, theo cách của Bác-sỹ Alfred Curie, nên kem, phấn và sà phòng Tho-Radia dùng rất công hiệu cho sắc đẹp và làm cho da dẻ được tươi-tỉnh luân.

Thut két 22.000p. của cuộc xổ số tương tế.

Số sách tính lại xong, người ta đã rõ số tiền ông Lecat thiếu của cuộc xổ số tương-te là 22.000\$00

Luật sư Bernard xin tòa xử M. Lecat ở tòa Tiêu-hình.

Đông-dương bán than cho Ý mỗi năm 30 000 tấn.

Theo một tờ báo của Anh ở Singapore, Ý vừa ký với Đông-dương một bản giao kèo mua mỗi năm 30.000 tấn than của Đ. D. Nhờ tờ giao kèo đó, Đ. D. có thể cạnh tranh nổi với Anh về than đá.

Hội làm phúc thánh Vicente

Một hội làm phúc do các các thanh-nien công-giáo chủ-trương đã được phép lập ở Hanoi. Hội này theo kiểu mẫu hội thánh Vicente ở Paris (Conférence de Saint Vincent de Paul à Paris). Mục-dịch hội là giúp đỡ người nghèo-khổ, không phân biệt nòi giống và tôn-giáo.

HỘI VINCENTE

TIN KINH-ĐÔ

Chức « Tạm phái ngự tiền văn phòng »

Ông Ngnyễn-duy-Quang, người Bến-tre (Nam-kỳ) bạn học của đức Kim-thượng

khi ngài ở Pháp, vừa được bổ vào Kinh, lĩnh chức « Tạm phái ngự tiền văn phòng » (attaché au Cabinet impérial).

Hoàng-thượng đặc ân tiền lương cho ông mỗi tháng là 180\$00

Bộ Xã-dân kinh tế lập tại bộ Lễ hiện thời

Huế — Bộ Xã-dân kinh tế có lẽ lập tại bộ Lễ hiện thời, cạnh bộ Lại và bộ Hình. Còn bộ Lễ sẽ dọn chung về với bộ Công.

Hội đồng Cứu-Tế giúp nạn dân

Hà-tĩnh và Đồng-hới

Ngày 11 Mars, Hội đồng Cứu-Tế giúp nạn dân Hà-Tĩnh và Đồng-Hới đã gửi vào Hội đồng Cứu-Tế trung-triều ở Huế được một vạn đồng; đây mới là một phần tiền quyên được ở Bắc-kỳ.

HỘI CỨU-TẾ

TIN TRONG NAM

Cuộc bầu cử tại Hội đồng quản hạt

Saigon — Kết quả cuộc bầu cử lại ngày 17-3:

Khu thứ nhất — Các ông: Võ-hà-Tri, Trần-văn-Khá.

Khu thứ hai — Các ông: Nguyễn-phan-Long, Huỳnh-văn-Chinh.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 14 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

Xô số hoàn vốn cho phiếu tiết-kiệm

Mở ngày 28 Février 1935

Chủ tọa: Ông SOULET Tổng lý nhà Pháp-hoa ngân hàng ở tại Saigon

Dự kiến: Các Ông: NGUYỄN VĂN THỊNH, TRỊNH HỮU KHANH

Cách thức số 2 — Bộ số 734

16747	Ông Lê văn Biên ở Thái-binh đã góp 52\$ nay được lĩnh về.	\$ 500,00
8226	— Phạm văn Quynh, 53, phố Hàng Giây, Hanoi đã góp 46\$ nay được lĩnh về.	250,00

7211, 12354, 13642 — Ba phiếu này không đóng tiền tháng, không được dự phần số trên đây

Cách thức số 3 — Bộ số 1044

1214	Bà Nguyễn thị Thanh ở Gocong đã góp 576\$ nay được lĩnh về	1.000,00
2817	Ông Hồ viết Luân ở Vinh đã góp 20\$ nay được lĩnh về	125,00

Cách thức số 3 — Xô số chia tiền lời

468	Ông Geiler ở Saigon	402,68
-----	-------------------------------	--------

Cách thức số 5 — Hoàn vốn gấp bội

4135	Ông Phan văn Hao ở Sadec đã góp 9\$ nay được lĩnh về	1.000,00
------	--	----------

Cách thức số 5 — Hoàn nguyên vốn — Bộ số 2220

10135	Ông Phu Bat ở Rach Gia đã góp 2\$ nay được lĩnh về	500,00
19581	— Mai Hóa ở Tuy Hòa đã góp 5\$ nay được lĩnh về	500,00

6437	Bà Tiên thị Thanh ở Rach Gia đã góp 9\$ nay được lĩnh về	200,00
8314	Phiếu Vo Danh ở Saigon phiếu đóng tất một lần nay được lĩnh về	306,00

1904	Ông Hoàng văn Triều làng Phương Liệt, Huyện Hoàn Long Hadong đã góp 8\$ nay được lĩnh về	200,00
------	--	--------

14019, 3788, 7280	Ba phiếu này không đóng tiền, không được dự phần số trên đây	
-------------------	--	--

Cách thức số 5 — Xô số miễn góp — Bộ số 964

11448	Ông Phuong tuat Tai ở Saigon có phiếu	500,00
15172	Nguyễn khắc Thong ở Phú Thọ có phiếu	500,00
9100	Sam phan Hao ở Cantho có phiếu	200,00

11971	Marigny ở Saigon có phiếu	200,00
-------	-------------------------------------	--------

Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số trên đây đều được đổi ra một phiếu lật góp y số vốn mua, không phải đóng tiền tháng nữa và có giá bán-lại liền và được dù 3

cuộc xổ số mỗi tháng về hàng phiếu số 5.

910, 12118 — Hai phiếu này không đóng tiền không được dự phần số trên đây.

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng ba tây định là 5.000\$

và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 tây

Khu thứ ba — Ông Trương-công-Thận.
Khu thứ tư — Ông Phan-văn-Thiết.
Khu thứ năm — Ông Trần-trinh-Huy.

Một người Pháp buôn thuốc lậu bị bắt.

Saigon — Gần đây lính sở Thương-chánh đã bắt được một người thành niên Âu tên là D... đang bán hai ki-lô thuốc phiện lậu Vân-nam tại trước dinh Thống-đốc Nam-kỳ. D... đã bị bắt và chờ xét xử.

TIN ĐỨC

Hitler xé hiệp ước Versailles

Ngày 16-3 vừa rồi, Hitler đã đạt cho dân chúng một tờ tuyên cáo hủy hiệp ước Versailles và nước Đức quả quyết tự do hành động.

Chính phủ Đức đã phát biểu cưỡng bách dân đầu-quân.

Chính phủ Pháp đã già hạn việc đầu quân lên hai năm.

TIN PHI CHÂU

Ý muốn chiếm Abyssinie.

Thủ tướng Mussolini đã phái máy mươi ngàn quân và súng đại bác sang đóng ở biên giới Abyssinie, một nước da đen độc lập ở Phi-châu, chỉ chục chiếm nước ấy. Abyssinie đã tuyên bố kháng cự đến kỵ cùng với Ý, nếu Ý định chiếm nước mình, tuy dân số chỉ có 6 triệu người.

Ông Renard Toàn-quyền thuộc địa Pháp ở Phi-châu bị thiệt mạng về nạn máy bay

Ông Renard, Toàn-quyền thuộc địa Pháp ở Phi-châu cùng phu nhân và thiếu tá Bomingue, đại úy Gaulard, phó quản Ditle và hai người tùy tòng, đáp máy bay từ Brazaville gặp bão, đều thiệt mạng.

Tại Đông-dương, các công sở đã kéo cờ để tang ông Toàn quyền Renaud.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY — Chiếu phim:

CHANSONS DE PARIS

Chuyện phim rất vui và cảm động do hai tài tử Georges Thill và Armand Bernard sắm vai chính. Xin kính mời các ngài mau mau lại nghe những điệu hát mè hồn của kép hát trữ danh Georges Thill, những điệu hát tối tân du dương thánh thoát như đưa hồn vào cõi mộng; phim những tiếng hát của thành Paris chỉ còn chiếu đến thứ ba 2 Avril nữa là hết.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Từ thứ sáu 29 Mars đến thứ ba 4 Avril 1935 Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 30, chủ chủ nhật bắt đầu từ 5 giờ. Thứ năm và chủ nhật có chiếu hai buổi matinée scolaire bắt đầu từ 2 giờ.

Chiếu phim.

LA BATAILLE

Một phim mà các bạn đang mong đợi do những tài tử trữ danh mà các bạn rất yêu: Charles Boyer, Annabella, Roger Karl, Betty Stoekfeld và Inkijinoff sắm vai chính. Phim quay ở bên Nhật Bản, phỏng theo quyền trường thiền-tiền thuyết của nhà văn sĩ Claude Farrère. Một phim chưa từng thấy có: có những trận đấu chiếu trên mặt bờ trông đứng mình giềng sờ; người chết, tâu ngầm đám, những phong cảnh lá bến Nhật Bản. Các ngài đến xem phim này rồi ra muôn xem đi xem lại mãi không thấy chán vì là một cuốn phim tuyệt tác, không phim nào sánh kịp.



ÉT truyện ma, họ
kè sang truyện
trộm cướp. Một
người nói :

— Cướp thì rất
tầm thường. Chứng chỉ cây
số đồng rầm rộ
kéo dì phá

phách Nghe bắn một phát súng chỉ thiên
ở tận dâng xa, đã chạy như dàn vịt...

— Phải, trộm mới đáng sợ. Một mình
lén vào nhà người ta. Làm sao cho chó
không sủa, cho dây tờ không biết, đi
trong buồng tối, sao cho không dụng
chạm bàn ghế, đồ đạc, nhỡ chủ nhà
thức giấc, bắt chước sao cho hết tiếng
chuột chạy, nằm im ở một số kín cho
người ta không trông thấy mình...
Thực là một nghệ thuật... rất phiền
phức.

Mọi người cười ồ :

— Ăn trộm là một nghệ thuật?

— Một nghệ thuật hẵn chứ. Đây tôi
nói nghệ thuật vì nghệ thuật, xin đừng
ai dụng chạm tới vấn đề luân lý xã-
hội.

— Nhưng bắt trộm cũng là một nghệ
thuật, nghệ thuật vì nghệ thuật mà
vẫn ở trong phạm vi luân lý xã-hội.

Câu trả lời nhỏ nhẹ khoan thai khiến
ai nấy đều quay lại. Người vừa nói là
một ông già ngoài sáu mươi tuổi, vẻ
mặt rắn rỏi hồng hào tuy hai má đã
rã reo, và mái tóc, chòm râu đã bạc.
Thực là một ông lão quắc thước. Có
người hỏi :

— Thưa cụ, hẳn là cụ biết nhiều câu
truyện lý thú về cách bắt trộm.

Ông già mỉm cười, ung dung nói :

— Không, truyện lý thú thì tôi
không biết. Nhưng tôi có bắt được
trộm một lần.

Mọi người reo mừng :

— Ô ! khà lảm nhỉ !

— Bắt được bao giờ, thưa cụ ?

— Chắc hồi đó cụ còn trẻ ?

— Cụ bắt bằng cách nào thế ?

Chờ cho im lặng hẳn, ông cụ bắt
đầu kể :

— Ba năm trước...

Mọi người kinh ngạc hỏi lại :

— Mới ba năm nay thôi ?

Như không để ý đến kẻ ngắt lời
mình, ông già kể tiếp :

— Ba năm trước... Nhưng nếu tôi
không tóm rõ nếp nhà tôi ở thì các ông
khô lỏng mà hiểu được. Nhà tôi ở phố
hàng Giấy, chia ra ba ngăn. Ngăn ngoài,
một gian nhà, cửa bức bàn, không có
gác, là một ngôi hàng bát mạt, vì tôi
buồn mệt. Qua một cái cửa vào ngăn
giữa, chỗ tôi ở. Ngăn này có hai căn
gác nhỏ thấp, từng dưới thông nhau
thành một gian phòng dài, kê cả cái
sân có mái nối liền hai nhà lại với
nhau. Trong cùng là ngăn bếp.

BẮT TRỘM

« Xưa kia, nghĩa là trước khi xảy ra
vụ trộm, vẫn có vợ chồng thằng cả ở
cùng nhà với tôi. Nhưng nó vừa đến
hạn phải đổi đi làm giáo học trên
thượng-du hai năm. Thành thử trong
căn nhà rộng rãi ấy, chỉ có mình tôi,
với một đứa cháu gái ngồi coi hàng và
một thằng ở trong nom quét dọn cùng
là gánh nước làm cơm.

— Tôi đến, thẳng
Tí — tên thằng ở —
thu xếp đóng cửa
hang rồi vào ngủ
trong bếp. Đó là
một thói quen trong
các nhà buôn bán.
Viết nó ngủ ở ngoài
hang, sợ đêm hôm
nó mở cửa đưa
trộm cướp vào nhà.
Ở gần giữa thời gian
ngày có giường
ngủ của tôi, — một
cái sập gỗ, — gian
trong, giường ngủ
cháu Thu mới mười
bốn tuổi. Còn trên
gác thì vẫn bỏ không
từ ngày vợ chồng
con tôi đi xa vắng.

— Tôi kể dài giòng
như thế cũng biết
là làm khó chịu cho
các ông lão, nhưng
tôi đã nói, nếu
không tóm rõ ràng
chỗ ở ra thì các ông
không hiểu được.

— Nửa đêm hôm ấy... tôi bỗng thức
giấc... Không hiểu sao, hình như tâm
linh vút báo cho tôi biết nhà có trộm,
tuy đêm khuya vẫn im phẳng-phắc.
Lắng tai nghe,... hai con chuột đuổi
nhau. Tôi mỉm cười lấy làm tư thế
về cái tính nhút nhát và hay ngờ vực
của tôi. Nhưng giữa lúc toan trở
mình quay mặt vào phía trong, thì ở
một ngăn tủ đứng kê ở một góc nhà,
tôi thấy lòe một tia sáng rất mau như
cái chớp loáng. Tôi định thần nhìn kỹ
về phía cái tủ ấy mà tôi dùng để chứa
tiền nong cùng là các đồ quý giá. Dần
dần, dưới ánh ngọn đèn hoa kỳ hiện
ra hình lòe một người lực lưỡng...

Một người nghe truyện hỏi :

— Cụ hô hoán lên chử ?

— Không. Các ông tinh nhà vắng,
cháu thì nhỏ, mình thì già, mà tên
trộm thì khỏe, và thế nào nó chẳng có
khí giới để phòng thân. Thấy động,
chẳng biết gì nó hãy thí cho mình một
nhát dao đã... Vì thế, tôi nằm im, lim

dim cặp mắt nhìn qua cái màn sò....
Tên trộm quay đầu lại, có lẽ nghĩ ngợi
diều gì, rồi se sẽ... se sẽ... khép hai
cánh cửa tủ lại... Một tiếng chuột rúc...
tên trộm biến mất...

— Tôi đã toan dậy, nhưng vẫn còn sợ
hãi, do dự...

— Bỗng có tiếng động ở trên mái nhà
cầu, tôi ngược mắt nhìn : một mẩu

giây thùng lồng
thông đang từ từ
kéo lên. Thị ra tên
trộm rõ mái nhà,
thả giây leo xuống...

— Tôi toan hô hoán
kêu trộm. Nhưng
chợt nghĩ ra làm
thế vô ích. Một kẻ
có gan rõ mái ngồi
thả giây vào một
nhà lạ thời khi nó
ra thoát rồi, có tài
thánh cũng không
đuối kịp nữa. Vả
trong tủ, hiện tôi
cũng không có
nhiều tiền. May
cho tôi biết bao,
những món tiền họ
ban chiều tôi di thu
chưa ai chịu nộp
hết.

— Vì thế tôi bình
tĩnh yên lặng nắm
ngắm tên trộm lật
lưng kia đặt lại rui,
lợp lại ngồi. Tôi
nói là lật lungan là vì nếu
nó là một tên trộm

tâm thường thì không khi nào nó
thêm lợp lại mái nhà cho người mất
trộm...

Một người cười nói :

— Mày cũng là lật lungan nữa. Mắt
trộm mà còn tò mò nắm nhìn xem kẻ
trộm lợp lại mái nhà ra sao.

Ông lão mỉm một nụ cười rất có
duyên:

— Phải, quả tôi cũng có tinh hơi
tò mò. Khi thấy yên lặng hẳn, tôi mới
dậy vạn đèn. Cái tủ vẫn đóng khít, mà
vẫn... khóa. Thị ra, các ông ạ, giữa
lúc chuột rúc là lúc chú trích vặn
khóa dày. Tôi mở tủ ra coi, các vật
không suy suyển một li. Tám tờ giấy
bạc một đồng và một đồng hào rời
vẫn còn y nguyên. Tôi soát lại nhà
một lượt, tịnh không mất một tí gì
gọi là có.

— Tôi liền tắt đèn suy nghĩ :
« Tên trộm kỳ quái thực ! Khó khăn
lắp mới vào lọt được nhà mình, thế
mà lại chịu ra không. Hay là... »

« Tôi chợt nhớ tới tháng Tí. Tôi vẫn
ngờ rằng nó gian và vẫn định bụng
đuối nó đi. Buổi sáng, tôi lại bảo nó
coi nhà để tôi đi thu tiền họ. Thị ra nó
biết mỗi kỳ số tiền họ tôi thu về có tới
hơn nghìn bạc, nên nó đi báo với
đồng đảng của nó. Tôi đoán chắc điều
đó là đúng, vì lúc ban chiều tháng Tí
xin phép tôi đi chơi mãi gần tối mới về.

— Biết vậy, tôi tảng lờ như không xảy
ra sự gì hết. Rồi ba hôm sau, tôi lại di
thu tiền họ, đem về rở la liệt ra giường
đêm đi, đêm lại. Tháng Tí đi qua, và
nhìn thẳng, nhưng tôi cũng nhận thấy
nó liếc tới những tập giấy bạc của tôi.

— Chiều hôm ấy, không đợi đê nó
xin phép, tôi liền sai nó vào Hادong
đưa một bức thư cho một người bạn,
và dặn nó ngủ lại đó một đêm, mai về
cũng được. Thôi, anh nhỏ sung sướng
như mồi cờ trong bụng. Đã có dịp di
báo đồng đảng, mà chính đêm chủ
mất trộm, mình lại ở xa nhà những
mười mấy cây số, còn ai ngờ vực
được mình nữa...

— Đêm đã khuya tôi tắt hết đèn, nằm
chờ đợi...

— Chờ kẻ trộm à, thưa cụ ?

— Chứ còn chờ ai nữa !... Mãi vào
khoảng hai giờ sáng, mới có tiếng động
ở trên mái nhà cầu. Tôi cười mỉm
mỉm mừng thầm... Đêm khuya thanh
vắng mà lại đã biết trước, nên tôi nghe
rõ tiếng đập từng viên ngói một...

— Bỗng roi bỗm một tiếng thực to.
Tôi vò hỏi :

— Cái gì thế, mày ?

— Rồi vò trớn mình quay mặt vào
phía tường.

— Một lát lại có tiếng « phòm phòm »
như ai cố sức rút chân ở trong bùn ra.
Tôi quay ra nói một mình : « Quái !
Dễ nhà có ma chăng ? » Nhưng tôi vẫn
không dậy.

— Cứ thế trong hơn một giờ đồng hồ,
hết chung quanh im lặng thì tôi nằm
yên, hể hơi có tiếng động chạm là tôi
lại cất tiếng hỏi.

— Về sau, ý chứng chú trộm ta hiểu
thấu mưu cao của già này, nên dàn
chiu hàng :

— Lạy cụ, con xin cụ ra ơn cứu
con với, con phục cụ lắm rồi.

— Tôi vẫn còn vò :

— Ô hay ! Dễ nhà có trộm !

— Tôi liền dậy vội vã đi đèn điện
lên. Ba gian nhà sáng trưng.

— Ở gian nhà cầu, trong một cái
kiểu cao quá hai thước và miệng rộng
bằng miệng cái vại lớn, một cái đầu
trọc với cái mặt tái mét, hai con mắt
thao láo, sợ hãi. Hai bàn tay thì cố
vív láy miệng kiệu cho người khỏi
chìm lịm.

— Tôi lại gần, kêu :

— Trời ơi ! Ai tinh quái lại vào
đứng trong kiểu mặt thế này ? Còn gi
lá mặt của tôi nữa !

(xem tiếp trang 14)

Chỉ trong BA THÁNG có thể biết CẮT quần-áo tây
một cách thành-thuộc. Muốn được như thế xin
mời đến ghi tên theo lớp giày cắt của ông

ĐỖ-HỮU-HIỀU

Diplomé de l'école Internationale de coupe de Paris
41, Rue des Chanvres, Hanoi

THEO LỚP NĂM NGOÀI, HIỆN NHỮNG ƠNG :

1: Khuê đã mở cửa hiệu ở Đáp-cầu. — 2: Mậu ở
Tourane. — 3: Thành ở Nam-định còn những ông khác
đều giúp việc ở các tiệm may lớn ở các tỉnh.

HƯNG-KÝ

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giấy nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THÚ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HƯNG-KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ
gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

Có dự cuộc thi của C. P. A.

CÁC THÚ GẠCH NGÓI HIỆU

HƯNG-KÝ

Đều làm bằng đất xanh và đất xé
trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Bịnh lậu, dương-mai, hột-xoài trị bằng

THUỐC Á-BÔNG BƯỚC CHĂNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị bịnh Phong-Tinh bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Té, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiệu-nghiệm chăng? Hay là người có bịnh không tận tinh lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở dặng nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần-lần, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiệt tinh hay, trị cho dặng 3 chứng bịnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bồ ích được cho đời, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây:

Thứ thuốc thí-nghiệm	Năm	Số người bịnh			Số được mạnh			Số sánh	
		Lậu	Dương-mai	Hột-xoài	Lậu	Dương-mai	Hột-xoài	Số người bịnh	Số được mạnh
Thuốc bột	1930	20	20	10	5	7	5	50	17
Thuốc nước . . .	1931	20	20	10	10	11	5	50	26
Thuốc hoàn mật.	1932	20	20	10	8	8	7	50	23
Thuốc hoàn viên	1933	20	20	10	13	11	7	50	31
	1934	20	20	10	19	18	9	50	46

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiệm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị dặng 31 người. Năm 1934, chúng tôi già giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả: 50 người trị dặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị dặng 3 thứ bịnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thiết nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp Đông-Dương. Tên thuốc đặt là:

Nº 60 Huê-liệu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp-bành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiệt mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thương-hạng).

Bào chế tại: VÔ-ĐÌNH-DÂN DƯỢC-PHÒNG

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung; Bắc

PHÂN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Bd Albert 1er Dakao — 34, Route Coloniale, Nha-Trang.

Pnompenh, Quinhon, Faifo, Huê, Tourane sắp thành lập.

Tin mừng

Được tin đến đầu tháng Avril 1935 ông VŨ ĐỨC ĐIỆN kiến-trúc-sư (đỗ đầu kỳ thi ra năm 1934, và có chân trong ban hội đồng chấm thi ở phòng triêm-lâm 1935) sẽ mở phòng kiến-trúc ở phô Huê, và có cả ông NGUYỄN TƯỜNG LÂN hoạ sĩ giúp súc.

Thật là một tin đáng mừng cho bà con có tiền định làm nhà. Vì từ nay lại thêm được một nhà kiến-trúc có biết tài để ủy thác công việc về kiều và xây dựng.

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ÁNH ĐIỆN

“Rayon X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu ngõ Trạm mới)

BÁC-SĨ LUYỆN 8, Rue de la Citadelle
8, Phố Cửa Đồng sau Nhà-Hỏa, giấy nói: 304

BÁC-SĨ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới, giấy nói: 772

Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh dàn bà.

Chuyên-trị bệnh da phổi (pneumothorax artificiel)

Để chữa bệnh lao.

Để chữa bệnh lao.

CHÈ RIENG CHO XÚ NÓNG DÙNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẦM NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NAY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc; vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

« Tên trộm lạy van: « Thời, con xin cũ, con phục mưu cao của cũ rồi. Cụ tha cho con, thì không những từ rầy con kiêng cũ ra, mà con còn cam-doan với cũ rằng không bao giờ cũ bị mất trộm nữa...»

« Tôi cố nhịn cười, nói :

— Lấy sức mà co người lên.

« Tên trộm làm theo lời tôi, nhưng không sao lên được. Mật đặc dính quá. Thì ra trong nhà tối, cu cậu không ngờ có kiệu mật ở dưới chân, khi tưởng xuống gần túi đất rồi thì buông giây thùng ra, đến nỗi người rơi mạnh vào kiệu mật. May mà mau tay vồ được miệng kiệu dây, chứ không thì đã chết ngạt rồi ».

Mọi người cười rộ. Có ai hỏi :

— Vậy cụ làm thế nào lôi được anh trộm lên.

— Ấy, nhàn thề mua vui với hai ông láng giềng mà ban tối tôi nhờ vẫn hộ cái kiệu và cùng tôi chuyển mật vào đó, tôi liền gọi cửa mời họ sang chơi. Quả thực, họ không thè nhịn cười được. Rồi cả ba người chúng tôi phải xúm nhau lại mới lôi được anh trộm ra khỏi kiệu mật.

« Tôi tỏ vẻ mặt tự phụ bảo anh ta :

— Đáng lẽ tôi diện anh lên cầm. Nhưng đối với tôi, làm như thế tầm thường lắm. Vậy anh hãy ra bê nước kia mà tắm, rồi tôi cho quần áo thay mà ra.

« Muốn cho thắng Tí một bài học, tôi vào buồng bếp lấy quần áo của nó đưa cho tên trộm. Còn bộ quần áo dâm mật thi tôi dễ ngay ở giường thắng đầy tớ bất lương ấy. Nó sẽ hiểu... »

Người nghe ai nấy tấm tắc khen :

— Cụ thực là một người kỳ-dị hiếm có.

— Nhưng chưa hết. Để tôi kể nốt đã. Sáng hôm sau, tôi đương ngồi ăn bánh cuốn với con cháu, một người đi thẳng vào đặt lên bàn năm cái giấy bạc hai chục mà nói rằng :

— Con đến tạ ơn cụ.

« Tôi giật mình : « Trời ơi ! Tên trộm hôm qua ! » Nhưng chưa kịp trả lời, nó đã lùi mất.

« Tôi chợt nghĩ đến số tiền họ, lại mở tủ thi kinh ngạc siết bao ! thiếu mất một trăm bạc. Thì ra, ngay tối hôm trước, giữa lúc mọi người xúm xít nhau cười nói bông đùa, anh trộm đã có đủ thời giờ mở tủ lấy bốn trăm bạc. »

Khái hưng

AI ĐỌC “DO'I NAY”

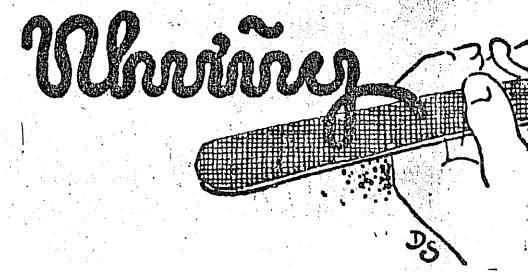
Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CÙNG LÀ :

Về bộ Công nghệ có: Day lâm 40 nghè ít vốn 2\$00; 30 nghè đê lâm 1\$50. Kim-khi và co-khi 0\$80, v.v. — Về bộ Thể-thao có: Tập-võ Tân (1 à 5) 1\$76, Võ-Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Day đê ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm-thuốc) có: Y-học tùng-thu (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59, Xem-mach 1\$00, Bàn-bà 1\$00, Trẻ-con 1\$00. — Về bộ Thanh-học: Day Thới-miễn (1 à 5) 2\$00 và T.M. Nhật-bản 0\$50, Trường-sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huế và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00. Day lâm ảnh 1\$00.

— Về bộ Lịch-sử có: Định Tiêu-Hoàng, Lê-Đ. Hành v.v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương-mại kinh-tế toàn chí nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật, Gia-Lê, Học-chữ-tay v.v. Ngót 100 thứ. Xem thêm cưa-giúp mua-buôn có trú huê-hồng. Thơ đẽ:

NHẬT-NAM, 102, Hàng-Gai, Hanoi



Thi nhặt đầu dọn

Trong kịch « Đôi chim én » của Trần Kha (Sách Duy-en văn năm 1935);

Tro troi

« Phía trong tro troi một chiếc giường... gần bên một cái bàn viết... »

Đã tro troi mà lại có bàn, có va-li, có chăn, có chiếu, v.v... Theo tác giả, ta có thể nói được: trong tàu tro troi có một người đàn ông, một người đàn bà, một cái bu-gà, một người hàng-quà, một... v.v.

Nỗi bật chiếc gối xanh dịu

Trong phòng đã mờ tối mà lại nỗi bật một chiếc gối xanh dịu, chắc tác giả nhìn bằng đôi « Linh nhẫn ».

« Ánh sáng... đẩy lui bóng chặng áp bên tường. »

Chắc là đẩy bằng hai tay.

Áng tóc mây dài buông tai tảng
những sợi mây huyền mỏng mảnh
võn trên mặt nước hồ thu, đồi mây hây hây
thoa mỏng một lượt phản hồng non,
tươi hơn nền trời đông buổi lê minh
mùa hạ. Đồi mây thanh thanh đẹp hơn
ngọn núi mờ xanh tắm hạt mưa xuân,
cấp mắt nhung đèn ngày thơ mà trong
treo sáng ngồi như ngồi sao mai lấp
lánh.

Tác giả khéo ví quâ, vừa vừa chứ
không người yêu của Thanh-lai hóa ra
ngáo ốp thì nguy cho Thanh-lam.

« Sóng tro troi... với chiếc đòn cò độc
trong lòng. »

Bụng Thanh chắc to gần bằng bụng
ông chủ báo Loa.

« Quanh quẩn với chiếc lồng không
cùng hai túi rỗng. »

Thôi chết, Thanh bỏ quên mất cái
đàn ở đầu rồi.

« Miếng ánh sáng rót kia trong nhẹ
nhàng như một lach nước con băng
vắng đúc chảy. »

Chắc tác giả chưa hỏi ông « Phạm
kim-Khánh » xem vàng nhẹ hay nặng.
Miếng ánh sáng băng vàng đúc mà chảy
được ?

« Cái hồn ròn ròn... thật kêu hồn tiếng
pháo nổ. »

Chắc kêu hồn tiếng pháo Kú Sô.

Bạch-Hồng

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẦM NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NAY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc; vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

bết đập dẹp

Ở đâu thêm ra

Tiếng Dân số 770, bài «Binh lực của nước Nga ở Viễn đông» :

«...Trận Nhật-Nga (quân chủ) năm 1904-1905, bên Nga có 320.000 lính, đến lúc sau cùng, nghĩa là khi quân Nga hoàn toàn thất bại, chỉ còn có 500.000 người...»

Có 32 vạn lính mà lúc hoàn toàn thất bại chỉ còn có 50 vạn người, nghĩa là thêm ra những 18 vạn nữa.

Chắc trong quân đội Nga thời ấy có đủ hai giống đực và cái. Thế thì hèn gì mà chẳng để thêm ra 18 vạn.

Trung Bắc Tân Văn số 5372 ra ngày 27-2-35, tin «Ng.-thái-Toàn đã bị bắt» :

«...Chẳng biết bắn sao nghị định kia có thật không, nếu không thì Toàn chẳng những phạm tội lừa đảo, còn can tội giả mạo, văn thư nữa...»

Nếu không Toàn còn can tội giả mạo văn thư: nếu bắn sao nghị định kia có thật, thì chắc hẳn Toàn sẽ được vò can!

Lấy tàu

Bắc hà số 1, Con đường về» của Lê-Thăng:

«...Bài này là một tờ nhật ký của tôi, khi tôi lấy tàu Athos II về Đông-duong...»

Không trách được, văn ông nghè có khác! Ông nói lấy tàu, nghĩa là đáp tàu, cũng như ông Nguyễn Hải nói soạn sưa. Thế mà nhiều người còn phản nản rằng tiếng Annam nghèo!

Bặng bá Lénh

HỘP THƯ

Đọc giả gửi bài Thi nói khoác, vui cười, nhặt hạt đậu dẹp, xin viết riêng ra từng tờ, dù bỏ chung vào một phong bì, mà trên tờ nào cũng xin đề tên và địa chỉ.

P. H.

NHÀ XUẤT BẢN «ĐỜI NAY»

dương in;
Vàng và mầu của Thế-Lữ
(in lần thứ 2)
Đoạn tuỵệt của Nhất-Linh
và
Giọc đường gió bụi của Khải-Hưng



Trong đám rước có hai con dì đánh bồng, vậy đâu một con nữa?

ARDOISES FACTICES QUADRILLÉES

BĂNG ĐEN: 17×25 m/m giá 0\$10
(CARTON): 18×27 m/m giá 0.12

BÁN LẺ KHẮP CÁC HIỆU SÁCH CÁC TỈNH

Mua buôn { SAO-TRI, Hanoi
? ? { NAM-TÂN, Haiphong

Vệ-sinh

Hiệu COIFFURE nào biết quý khách, biết chiêu khách, biết theo phép vệ-sinh chỉ dùng toàn phần, «CON GÀ» chấm vừa chảm mát thơm, không bị hơi giao, không lây hắc lào.

CUỘC THI ĐẶC BIỆT CỦA

BÁO TÂN THỜI

Hai cuộc thi «Tranh khôi-hài» và «Đoàn-thiên-tiểu-thuyết» của bạn đồng-nghiệp «TÂN-THỜI». Người nào cũng đều có thể dự, khôi tốn kém gì cả

GIÁ TRỊ HAI PHẦN THƯỞNG BẰNG NHAU

(NGHĨA LÀ PHẦN THƯỞNG NHẤT VỀ CUỘC THI TRANH KHÔI-HÀI 30\$ THÌ PHẦN THƯỞNG NHẤT VỀ ĐOÀN-THIÊN-TIỂU-THUYẾT CŨNG 30\$...)

PHẦN THƯỞNG NHẤT: 30\$ 1 năm báo «Saigon» và 1 năm báo «Tân-Thời».
NHÌ: 20\$ 1 năm báo «Saigon» và 1 năm báo «Tân-Thời».
BA: 15\$ 1 năm báo «Saigon» và 1 năm báo «Tân-Thời».
TƯ: 1 năm báo «Saigon» và 1 năm báo «Tân-Thời».
NĂM: 6 tháng báo «Saigon», 6 tháng báo «Tân-Thời».
và một cái đồng hồ.

5 PHẦN THƯỞNG SAU HẾT: Mỗi phần thưởng 3 tháng báo «Saigon» và ba tháng báo Tân-Thời.

Bài và tranh dự thi

hãy gửi về báo-quán TÂN-THỜI

37, BƯỚNG COLONEL GRIMUAD, SAIGON

Muốn hiểu rõ về cuộc thi này được rõ ràng hơn, hãy đọc TÂN-THỜI từ số 4, 5 và những số tiếp theo đều có đăng

Có dự thi cuộc thi của A. P. C.

KEM 789



TÂM SỰ CỦA MỘT VI-HÔN-THÊ

“Bạn trai cần...”

Thực ra, cái gì làm cho đàn-bà trở nên khuynh-thành?

Dù các bà, các cô, có thân-thề đẹp, quần áo sang, nhiều đức-tính hay và biết tè-gia, nội-trợ, đi-chẳng-nữa, song nếu các bạn không có mầu da kiều-diệu, thì tôi giám chắc không bao giờ các bạn có thể biểu-lộ được hết những cái đặc-diểm của bạn trước một bạn-trai mà các bạn hằng mơ tưởng,

Trước hết thì bao giờ bạn trai cũng bị siêu-lòng vì sắc đẹp.

Khi mà tôi nói với các bạn gái của tôi rằng: muốn cho da-dé được trắng-trẻo đẹp dẽ, rất dẽ, thi các bạn tôi rất lấy làm ngạc-nhiên. Đầu mấy năm nay tôi rất tin dùng thứ KEM TOKALON màu trắng mà không mờ. Vì thứ kem đó rất trắng, rất bồ cho da-dé, rất mịn mà không sinh hại. Thứ kem đó có thể làm mất những nốt châm-hương và nốt răn và làm cho mầu da sạm trở nên sáng-sủa tươi-tỉnh. Tôi dám chắc rằng sự mầu-nhiệm của KEM TOKALON màu trắng sẽ giúp bạn gái dễ làm siêu lòng người bạn trai mà mình thương yêu.

Muốn được một mối lợi to: thì các nhà buôn nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

Nhớ xem thè-lê ở Phong-Hoa số 135, 136

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÈ LẬP NÊN

Công-ty vố danh hùn vốn 4.000.000 phat-lảng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bá Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy-nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy-nói số 1099

BẢNG XÔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1935

Mở ngày 27 Fevrier 1935, hồi 10 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi
do ông de Prat, đại-biêucủa hội Séquanaise Paris và ông Long, chủ toạ, ông Hoàng-Kim-Ngọc và ông Nguyễn-Mỹ dù-toa cũng trao-mặt quan Kiêm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU HÃ TRUNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn l i
25.774	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần	
40.486	Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng	
	Phiếu này chưa phát hành.	
2.660	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	1.000 \$ 00
8.927	M. Nguyễn-văn-Trung ở Saigon đã góp được 90\$ trúng lĩnh về	500 \$
18.710	M. Lý-trung-Thụ à Faifoo đã góp được 32 \$ 00 trúng lĩnh về	200 \$
29.975	Mme Ngõ-thị-Ninh à Gocóng đã góp được 7 \$ 00 trúng lĩnh về	200 \$
30.714	M. Som Chuop à Kandal đã góp được 2\$ trúng lĩnh về M. Phieu-Pong à Battambang đã góp được 2\$50 trúng lĩnh về	500 \$
	Lần mở thứ ba: khái phải đóng tiền tháng	
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền-kê ở cột thứ nhất:	Cột thứ nhất Cột thứ hai
2.500-5	M. Nguyễn-văn-Thư à Saigon đã góp được 18\$00	107\$ 20
3.931	M. Nguyễn-văn-Cap à Baeninh đã góp được 85\$00	534\$ 80
7.795	M. Lê-huynh-Tien ở Châuduc đã góp được 30\$00	262\$ 00
9.281	M. J. B. à Hanoi đã góp được 60\$	524\$ 00
12.552	M. Tân-thết-Hoàng à Quảng-trị đã góp được 10\$00	144\$ 00
18.500	M. Nguyễn-văn-Xuyễn à Hanoi đã được góp 7\$00	1 2\$ 800
21.029	Mme Ho-thị-Hiên à Saigon, Khanh-hoi đã góp được 15\$	256\$ 00
25.346	M. Pang-Son à Soctrang đã góp được 10\$00	254\$ 00
28.955	M. Vo-văn-Loi à Saigon đã góp được 2\$00	100\$ 80
30.067	M. Trần-Quan à Lê-thụy gần Đông-hoi đã góp được 2\$	100\$ 80

Những phiếu sau này: 5681-B (Bentre) — 10.628 (Thudaumot) — 13261 (Biên-Hoa) — 15.398
(Bắc-Ninh) — 23.416 (Sadec) — 25.004 (Tay-Ninh) — 2500-1 (Saigon) — 2500-2 (Hue)
2500-3 (Saigon) — 2500-4 (Govap) — 15.181 (Cantho) — không được dự các cuộc xô-số
vì tiền tháng chưa đóng.

Bản kê xô số tháng Janvier 1935 có chô nhầm; Phiếu số 19713 trúng kỳ số số miễn
trừ đã đê nhầm là được dự cuộc xô số, nay vì tiền tháng chưa đóng nên xóa bỏ.

Kỳ xô số sau định vào ngày thứ sáu 29 Mars 1935, hồi 9h, tại sở
Quản-ly Cochinchine Cambodge: 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xô số to nhất kỳ tháng Mars 1935 định là:

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$ 500 \$
1.000 \$ 200 \$

Bản hội cần nhiều Đại-ly và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hồi tại Tổng-Cục
32, Rue Paul Bert, Hanoi.

Có dư cuộc thi của C. P. A.

NẾU NGÀI MUỐN MUA

HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VĂN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiều tân thời ; 934, nhiều thứ
da mới rất đẹp và bền, dễ da tẩy hoặc dễ cao xu, đủ
các số chàm từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chàm. Ngài nào ở xa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mỏi thời,
bản hiệu xin vui lòng chiêu ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt
bản cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.
GIẤY ĐÓNG CHÂN xin tùy kiều tinh giá phải chăng.

Dự cuộc thi quảng cáo đẹp

CỦA



(COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE)

80, Grand Bouddha, Hanoi - tél. 874



là một môi lợi to: vì nhiều người
sẽ biết đèn cửa hiệu mình

Nhớ xem thè-lệ ở Phong-Hòa số 135, 136

SỮA NESTLÉ

— Hiện con chim —



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.

— Ở KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG —



Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền,
nên bàn trước với ông TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật khoa
cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CÙNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ